



Bản Tin

Điểm báo

Năm 2024

THỨ TƯ

Phát hành: 02/10/2024

THÔNG TIN LÂM NGHIỆP

(Phát hành hàng ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu)

Trong ngày, một số vấn đề được báo chí quan tâm phản ánh:

CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT	2
1. Gỗ xử lý tịch thu không còn hợp pháp	2
THIỆT HẠI VÀ KHẮC PHỤC SAU BÃO SỐ 3	3
2. Phục hồi màu xanh cho rừng sau bão	3
3. Quảng Trị: Rừng trồng gãy đổ nhưng không thể khai thác do vướng quy định	3
4. Ngành gỗ và trồng rừng cần trợ lực để “hồi sinh”	4
5. Bắc Giang: Rừng cây sản xuất bị gãy đổ sau mưa bão, bà con mong được hỗ trợ	6
6. Lào Cai: Giữ rừng để giảm nhẹ thiên tai	7
PHÁT TRIỂN RỪNG	9
7. Quảng Trị: Đề xuất đầu tư kết cấu hạ tầng phát triển vùng nguyên liệu gỗ rừng trồng	9
8. “Phát triển rừng xanh Việt Nam”: Một bước tiến mới cho môi trường và cộng đồng	10
9. Lâm Đồng: Lạc Dương giữ rừng kết hợp trồng rừng	10
10. Đắk Nông bảo vệ rừng hiệu quả nhờ các dự án nông lâm kết hợp	11
QUẢN LÝ DỪNG ĐẶC DỤNG, PH, BẢO TỒN ĐA DẠNG SINH HỌC	12
11. Gia Lai: Lấy ý kiến về quy định nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức các ban quản lý rừng phòng hộ	12
12. 44 con hổ chết trong vườn thú ở Đồng Nai và Long An	13
13. Vườn quốc gia Cúc Phương tiếp nhận nhiều động vật nguy cấp, quý hiếm	13
14. Hà Tĩnh: Bàn giao cá thể khỉ vàng cho Vườn Quốc gia Vũ Quang	14
15. Thừa Thiên-Huế: Thả về môi trường tự nhiên hàng chục cá thể chim trời	14
16. Hà Tĩnh: Ban hành văn bản tăng cường quản lý, bảo vệ chim di cư	15
17. Đồng Tháp: Bảo tồn và phát triển các hệ sinh thái đất ngập nước Tràm Chim	16
18. Bắc Kạn: Đồng lòng giữ rừng Nam Xuân Lạc	16
PHÁT TRIỂN CÁC GIÁ TRỊ ĐA DỤNG RỪNG	18
19. Xuất khẩu gỗ kỳ vọng đạt trên 14,2 tỷ USD năm 2024	18
20. Xuất khẩu nông lâm thủy sản 9 tháng đạt 4,6 tỷ USD	19
21. Tổng kết chương trình tăng trưởng doanh nghiệp sinh thái rừng	20
22. ĐTM dự án hồ Ka Pét, Bình Thuận: Chuyện chưa kể từ người trong cuộc	21
23. Công tác quản lý, bảo vệ rừng ở Krông Bông, Đắk Lắk: “Lỗ hổng” nguồn nhân lực	26
CHUYỂN ĐỔI SỐ, CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP	27
24. Quảng Trị: Đẩy mạnh cải cách hành chính để bảo vệ rừng tốt hơn	27
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TRONG LÂM NGHIỆP	30

25. Lâm Đồng: Ứng dụng công nghệ chọn giống vào bảo tồn và phát triển nguồn gen cây rừng.....	30
26. Phú Yên ứng dụng công nghệ quản lý, bảo vệ rừng.....	31

CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT

Gỗ xử lý tịch thu không còn hợp pháp

Đây là một trong những điều chỉnh được quy định tại Nghị định 120/NĐ-CP vừa được Chính phủ ban hành hôm 30/9 khi sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 102/2020/NĐ-CP.

Nghị định 120 vừa ban hành định nghĩa gỗ hợp pháp là gỗ, sản phẩm gỗ được khai thác, nhập khẩu, vận chuyển, mua bán, chế biến, xuất khẩu phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam; các quy định liên quan của Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và pháp luật có liên quan của quốc gia, vùng lãnh thổ nơi khai thác gỗ, trung chuyển và xuất khẩu gỗ vào Việt Nam.

So với Nghị định 102/2020/NĐ-CP ban hành trước đó, gỗ xử lý tịch thu đã được bỏ khỏi định nghĩa gỗ hợp pháp.

Ngoài ra, Nghị định mới cũng kiểm soát chặt chẽ gỗ tạm nhập, tái xuất. Theo đó, loại gỗ này không còn nằm trong diện được cấp giấy phép FLEGT.

Giấy phép FLEGT hiện được cấp cho một lô hàng gỗ hợp pháp có mã HS thuộc Bảng mã số HS đối với danh mục hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ NN-PTNT, của một chủ gỗ xuất khẩu đến cửa khẩu nhập khẩu đầu tiên vào thị trường EU.

Một điểm đáng chú ý, là Nghị định 120 đã sửa Điều 5 Nghị định 102 khi chỉ rõ các tiêu chí xếp loại quốc gia, vùng lãnh thổ thuộc vùng địa lý tích cực.

Cụ thể, để đạt xếp loại này, quốc gia, vùng lãnh thổ phải đảm bảo một trong các tiêu chí.

- Có hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp và cấp giấy phép FLEGT đang vận hành
- Có quy định pháp luật quốc gia, vùng lãnh thổ về trách nhiệm giải trình tính hợp pháp của gỗ cho toàn bộ chuỗi cung ứng từ quốc gia, vùng lãnh thổ nơi khai thác phù hợp với Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam.
- Có chỉ số hiệu quả Chính phủ từ 0 trở lên theo xếp hạng gần nhất trước đó của Ngân hàng thế giới (WB) về chỉ số quản trị toàn cầu (WGI); có hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về thực thi CITES được xếp loại I do Ban thư ký CITES công bố.

Đồng thời, đáp ứng thêm 1 trong 2 tiêu chí: Quốc gia, vùng lãnh thổ có hệ thống chứng chỉ rừng quốc gia được Việt Nam công nhận đáp ứng tiêu chí gỗ hợp pháp theo Nghị định; hoặc đã ký Điều ước quốc tế hoặc Thỏa thuận quốc tế với Việt Nam về gỗ hợp pháp.

Danh sách quốc gia, vùng lãnh thổ thuộc vùng địa lý tích cực do Bộ NN-PTNT chủ trì, phối hợp Bộ Ngoại giao, Bộ Công thương, Bộ Tài chính, các bộ, ngành liên quan và tổ chức được quy định trong Điều ước quốc tế hoặc Thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là thành viên xác định.

Định kỳ trước 31/12 hằng năm hoặc khi có thay đổi, danh sách quốc gia, vùng lãnh thổ thuộc vùng địa lý tích cực sẽ được công khai trên cổng thông tin điện tử của Bộ NN-PTNT và trang thông tin điện tử của Cục Kiểm lâm.

Nghị định 120 cũng phân loại chi tiết danh mục loài gỗ rủi ro, nếu thuộc 1 trong số các tiêu chí.

- Gỗ thuộc các Phụ lục của Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (thuộc Phụ lục CITES).
- Gỗ thuộc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IA, Nhóm IIA; Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ theo quy định của pháp luật Việt Nam.
- Loài gỗ lần đầu nhập khẩu vào Việt Nam.
- Gỗ có nguy cơ bị đe dọa tuyệt chủng tại quốc gia, vùng lãnh thổ khai thác hoặc gỗ khai thác, buôn bán trái phép hoặc gỗ do sử dụng tài liệu giả mạo để chứng nhận hợp pháp do Bộ NN-PTNT phối hợp các bộ, ngành liên quan và các tổ chức được quy định trong Điều ước quốc tế hoặc Thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là thành viên xác định và công khai.

Danh mục loài gỗ đã nhập khẩu vào Việt Nam bao gồm tên khoa học, tên thương mại tiếng Việt, tiếng Anh (nếu có) do Bộ NN-PTNT chủ trì, công khai định kỳ trước ngày 31/12 hằng năm. So với Nghị định 102, quy định mới giảm số lần công bố từ 2 xuống 1 lần/năm.

Nghị định 120 cũng tạo điều kiện về thủ tục hành chính cho doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu, xuất khẩu gỗ.

Theo Nghị 102, sau khi phân loại lần đầu được thực hiện khi đăng ký vào Hệ thống thông tin phân loại, doanh nghiệp phải phân loại lần hai được thực hiện sau 1 năm kể từ khi phân loại lần đầu. Nhưng theo Nghị định mới, bước này được loại bỏ. Phân loại các lần tiếp theo đối với doanh nghiệp Nhóm I sẽ là 2 năm 1 lần, doanh nghiệp Nhóm II là 1 năm 1 lần. (Nongnghiep.vn 01/10, Bảo Thắng) [Về đầu trang](#)

<https://nongnghiep.vn/go-xu-ly-tich-thu-khong-con-hop-phap-d401996.html>

THIỆT HẠI VÀ KHẮC PHỤC SAU BÃO SỐ 3

Phục hồi màu xanh cho rừng sau bão

Phóng sự được phát trên VTV2, chi tiết tại: [Môi trường và cuộc sống: Phục hồi màu xanh cho rừng sau bão - Video đã phát trên VTV2 | VTV.VN Về đầu trang](#)

Quảng Trị: Rừng trồng gãy đổ nhưng không thể khai thác do vướng quy định

Gần 1 nghìn ha rừng trồng hỗn giao đạt kích thước tối đa nhưng không thể khai thác, vừa lãng phí vừa tiềm ẩn nguy cơ cháy rừng, ảnh hưởng đa dạng sinh học...

Thực hiện chương trình phủ xanh đất trống đồi trọc thuộc các dự án Jbic, 661, chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững, giai đoạn 2004 - 2015, tại các tiểu khu 820, 830, 851, 859, 847A, 833A, 845, thuộc địa phận hành chính huyện Đakrông, (tỉnh Quảng Trị), Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên (BQL KBTTN) Đakrông đã trồng 979ha rừng. Đối tượng rừng trồng bao gồm các loài cây bản địa như lát hoa, thông nhựa, sao đen kết hợp với cây phù trợ là cây keo tai tượng (với mật độ cây keo tối đa 50 - 60%).

Toàn bộ diện tích rừng hỗn giao được trồng và chăm sóc nhưng hiện chỉ còn chủ yếu là cây keo tai tượng với mật độ 432 cây/ha, đường kính trung bình 24cm, cao trung bình 14m, chất lượng gỗ được đánh giá tốt. Số còn lại là sao đen 170 cây/ha, sinh trưởng,

phát triển kém do bị cây keo tai tượng lấn át về không gian, dinh dưỡng, ánh sáng, đường kính 2 - 5cm, cao 1 - 2m. Cây thông nhựa có mật độ rất thấp, riêng cây lát hoa gần như không còn.

Theo thống kê, hiện trạng có khoảng 90 cây keo/ha bị ngã đổ do đã đạt tuổi thành thực tự nhiên. Số cây keo này đã có hiện tượng chết cành, chết rễ, rỗng ruột, một số cây đã bật gốc. Thực tế này khiến rừng keo rất dễ tự gãy đổ khi có mưa to, gió lớn, mất khả năng phòng hộ, tiềm ẩn nguy cơ cháy rừng vào mùa khô hạn, ảnh hưởng đến khả năng tái sinh phục hồi rừng tự nhiên và gây lãng phí hiệu quả đầu tư.

Đặc biệt, dưới tán rừng keo tai tượng, hệ động, thực vật rừng tự nhiên rất khó tái sinh, sinh trưởng, phát triển, ảnh hưởng đến tính đa dạng sinh học.

Đại diện BQL KBTTN Đakrông cho biết, gần 1.000 ha có giá trị rất lớn nhưng không thể khai thác vì thuộc rừng đặc dụng. Theo Luật Lâm nghiệp 2017 thì diện tích này không thể khai thác, tận thu. Điều này sẽ ảnh hưởng rất lớn đến rừng và hệ sinh thái.

Ông Trương Quang Trung, Giám đốc BQL KBTTN Đakrông cho hay, việc khai thác tận thu số gỗ rừng trồng là điều cần thiết, có thể giúp tái đầu tư cho công tác phục hồi rừng, mua sắm trang thiết bị, tăng khả năng phòng hộ, hạn chế được cháy rừng xảy ra trong thời kỳ biến đổi khí hậu khó lường.

Sau khi khai thác gỗ thông thường, đơn vị sẽ trồng lại rừng bằng các cây trồng bản địa, từ đó tăng nguồn thu cho đơn vị sau khi thành rừng từ nguồn bán tín chỉ carbon, tạo thêm nguồn thu nhập cho người dân địa phương trong quá trình trồng và bảo vệ rừng... Việc khai thác nguồn gỗ rừng trồng này vừa tránh lãng phí, về lâu dài góp phần đưa khu bảo tồn này nâng hạng lên vườn quốc gia.

Cũng theo ông Trung, sau khi BQL KBTTN Đakrông có văn bản đề xuất chủ trương thực hiện biện pháp lâm sinh phù hợp gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thì các sở ngành và UBND tỉnh Quảng Trị đang nghiên cứu, trình bộ ngành, Trung ương để giải quyết vướng mắc này. (Nongnghiep.vn 01/10, Võ Dũng) [Về đầu trang](https://nongnghiep.vn/rung-trong-gay-do-nhung-khong-the-khai-thac-do-vuong-quy-dinh-d401821.html)

<https://nongnghiep.vn/rung-trong-gay-do-nhung-khong-the-khai-thac-do-vuong-quy-dinh-d401821.html>

Ngành gỗ và trồng rừng cần trợ lực để “hồi sinh”

Trước hàng loạt khó khăn mà ngành gỗ đang phải đối diện, đặc biệt là hậu quả nặng nề từ cơn bão số 3 (bão) Yagi, nhiều chuyên gia lo ngại mục tiêu 15,2 tỷ USD xuất khẩu gỗ và lâm sản năm 2024 là một thách thức lớn.

Sau gần một tháng kể từ khi bão Yagi đổ bộ, nhiều người trồng rừng tại Quảng Ninh vốn đang là tỷ phú bỗng trắng tay, không có nguồn trả nợ ngân hàng, thuê nhân công khôi phục sản xuất..

Là một trong những hộ trồng rừng chịu thiệt hại nặng sau bão Yagi, những ngày qua, chị Hoàng Thị Lâm, xã Dương Huy (TP Cẩm Phả) cặm cuội cùng chồng chặt hạ những cây keo to bị đổ gãy.

"Gia đình có gần 130ha rừng keo đã đến kỳ thu hoạch. Mấy tuần trước bão, có người đến trả 100 triệu đồng/ha thì không bán. Thế rồi bão về quật cho tan tác", chị Lâm ngậm ngùi kể.

Giờ đây, vợ chồng chị đi "mót" những cây keo còn tương đối trên đồi để chở đi bán. Nhiều người cùng bán nên bị tiểu thương ép giá. Nếu như trước đây được 1.000.000 đồng/tấn thì sau bão, giá xuống còn 60.000-700.000 đồng.

"Đã vậy, sau bão, thuê nhân công rất khó, vì ai cũng phải khắc phục hậu quả của gia đình mình, nên đành phải huy động người trong nhà tự làm", chị Lâm cho biết.

Đại diện chính quyền xã Dương Huy thông tin, bão số 3 làm 1.121,9ha rừng sản xuất của người dân ở địa phương bị thiệt hại.

"Người dân Dương Huy sống chủ yếu dựa vào lâm nghiệp. Thực tế đã có nhiều hộ gia đình giàu lên từ trồng rừng, có tiền tỷ trong tay. Trận bão này đã làm thiệt hại quá lớn cho người dân, nhiều tỷ phú bỗng trở thành con nợ"..., đại diện xã nói.

Ông Triệu Văn Lực, Phó Cục trưởng Cục Lâm nghiệp (Bộ NN&PTNT) cho biết, bão số 3 đã gây ra thiệt hại nặng nề với lĩnh vực sản xuất lâm nghiệp. Diện tích rừng trồng sản xuất gần 170 nghìn ha bị thiệt hại, sẽ làm giảm đáng kể nguồn nguyên liệu phục vụ ngành chế biến gỗ trong thời gian tới. Nhiều cơ sở sản xuất chế biến, xuất khẩu gỗ, lâm sản ở các tỉnh miền núi phía Bắc bị thiệt hại, cần phải đầu tư sửa chữa, khôi phục.

Đơn cử, tại Quảng Ninh - một trong những địa phương có diện tích rừng bị thiệt hại nặng sau bão số 3, chính quyền của địa phương thông tin chỉ còn khoảng 1/4 diện tích rừng trồng của tỉnh còn nguyên vẹn và ước khoảng 10.000ha rừng bị thiệt hại.

Nếu số liệu điều tra những ngày tới khẳng định ước tính ban đầu, ông Lực dự báo tỷ lệ che phủ của tỉnh sẽ giảm hơn 10%, nghĩa là quay về thời điểm những năm 1990. Do đó, cùng với nỗi lo giá nguyên liệu giảm, Quảng Ninh và nhiều địa phương hiện đang đối mặt nguy cơ suy giảm tỷ lệ che phủ rừng.

"Hiện, toàn ngành lâm nghiệp đang dồn lực khắc phục hậu quả do cơn bão số 3 gây ra, hỗ trợ kịp thời các đơn vị, doanh nghiệp sản xuất lâm nghiệp, chế biến xuất khẩu gỗ và lâm sản bị thiệt hại nhanh chóng ổn định lại sản xuất. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hiện hành, thu hút các thành phần kinh tế tham gia vào việc phát triển rừng trồng, chế biến gỗ và lâm sản", Phó Cục trưởng Cục Lâm nghiệp cho biết.

Đó là kế hoạch ngắn hạn nhằm giải quyết những hậu quả do cơn bão lịch sử để lại, còn xét trên phương diện rộng, ngành xuất khẩu gỗ cũng đang đối diện với hàng loạt khó khăn không nhỏ khác.

Do vậy, các chuyên gia lo ngại, kế hoạch để đạt và vượt mục tiêu xuất khẩu gỗ và lâm sản năm 2024 như đã đề ra là 15,2 tỷ USD, trong đó gỗ và sản phẩm gỗ trên 14,2 tỷ USD, tăng khoảng 6% so với năm 2023, sẽ là một thách thức lớn cho toàn ngành.

Mặc dù giá trị xuất khẩu gỗ và lâm sản trong những tháng đầu năm thể hiện những con số tăng trưởng ấn tượng, nhưng các doanh nghiệp và chuyên gia trong ngành cho rằng thị trường thực sự chưa bền vững.

Theo Bộ Công thương, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ đang trong xu hướng tích cực nhờ nhu cầu từ các thị trường phục hồi khả quan. Tuy nhiên, các doanh nghiệp xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ vẫn đang phải đối diện với những thách thức mới về cam kết quốc tế.

Cùng với đó, giá cước vận tải biển vẫn ở mức cao, giá nguyên liệu gỗ nhập khẩu tăng mạnh cũng gây áp lực cho doanh nghiệp ngành hàng này. Đặc biệt, tác động sau cơn bão Yagi, mưa lớn kéo dài gây ngập lụt và đình trệ hoạt động sản xuất của doanh nghiệp gỗ tại miền Bắc. Do vậy, những tháng còn lại của năm 2024, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam vẫn đối diện với nhiều thách thức.

Chủ tịch Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam (Viforest) Đỗ Xuân Lập cho rằng, thực tế là các nhà nhập khẩu chỉ mua tích trữ trong kho.

“Sau thời gian dài giảm nhập hàng vào năm ngoái, giờ tồn kho giảm thì nay họ mua thêm hàng để phòng trừ nhiều yếu tố, trong đó có yếu tố cước vận tải tăng giá”, ông Lập lưu ý.

Không chỉ vậy, theo ông Nguyễn Chánh Phương, Phó Chủ tịch Hội Mỹ nghệ và chế biến gỗ TPHCM, doanh nghiệp gỗ còn đang đối mặt với tình trạng yêu cầu giảm giá từ nhà nhập khẩu, dẫn đến biên lợi nhuận giảm sâu. Điều này buộc doanh nghiệp phải tìm cách tối ưu hóa sản xuất, trong đó đầu tư công nghệ và chuyển đổi số giúp giảm đáng kể chi phí, tăng năng suất lao động...

Mặt khác, thời gian gần đây, các quy định về tính hợp pháp và bền vững của sản phẩm được các thị trường tiêu thụ đồ gỗ lớn đưa ra ngày càng chặt chẽ, chi tiết hơn.

Để thích nghi, vấn đề hiện nay của doanh nghiệp gỗ là làm sao để nhà máy duy trì hoạt động và phát triển lâu dài, như chấp nhận lợi nhuận thấp, làm các đơn hàng ngắn hạn; sẵn sàng làm hàng mẫu theo yêu cầu của khách hàng để nâng giá trị...

Ở góc độ cơ quan quản lý, theo ông Triệu Văn Lực, trong thời gian tới cần tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực để chủ động ứng phó, giải quyết các vụ việc cạnh tranh thương mại, tổ chức theo dõi chặt chẽ, nắm bắt kịp thời những khó khăn, bất cập do cơ chế, chính sách để tháo gỡ cho các doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ và lâm sản.

Trước đó, trong cuộc họp bàn về giải pháp khắc phục sản xuất nông nghiệp sau bão số 3, đại diện Bộ NN&PTNT cũng đã nhấn mạnh, hiện nay, dăm gỗ và viên nén gỗ là mặt hàng đang được các thị trường ưa chuộng. Chính vì vậy, ngành lâm nghiệp cần có hướng dẫn các địa phương và chủ rừng có rừng bị ảnh hưởng do cơn bão số 3 để xem xét hiện trạng, từ đó xử lý. Đặc biệt, với diện tích những cây rừng gãy đổ không thể khôi phục được thì nên tiến hành khai thác ngay và trồng cây thay thế. Với những cây gỗ nhỏ, cành gỗ cần gom lại để đem về băm làm dăm gỗ, viên nén gỗ, nhằm giúp bà con giảm thiểu về thiệt hại. (Vnbusiness.vn 02/10, Hồng Hương)

[Về đầu trang](https://vnbusiness.vn/viet-nam/nganh-go-va-trong-rung-can-tro-luc-de-hoi-sinh-1102706.html)
<https://vnbusiness.vn/viet-nam/nganh-go-va-trong-rung-can-tro-luc-de-hoi-sinh-1102706.html>

Bắc Giang: Rừng cây sản xuất bị gãy đổ sau mưa bão, bà con mong được hỗ trợ

Sau mưa bão, nhiều khu rừng sản xuất ở Bắc Giang trọc lóc, la liệt cây đổ, người dân vừa chuyển cây keo, bạch đàn gãy đổ đem bán, gỡ vốn. Dù là cây đem lại kinh tế song cũng tăng nguy cơ lũ lụt, sạt lở đất.

Vừa nhìn công nhân chặt từng cây gỗ gãy đổ sau bão lên xe tải, anh Khúc Văn Nho, xã Vĩnh An (Sơn Động, Bắc Giang) vừa kể tranh thủ tạnh ráo, anh thuê người cắt bán cây gãy đổ, được đồng nào hay đồng ấy.

Nhằm tính với 5ha keo và bạch đàn, nếu đủ 4-5 năm, anh có thể thu về chừng 600 - 700 triệu đồng, nhưng vì bão anh chỉ thu về 100 - 200 triệu đồng. Phần trả vay ngân hàng, phần khác dành mua cây giống trồng lại.

Anh Nho nhớ lại hôm bão về, gió rít từng cơn, mưa lớn trắng xóa, cây gãy đổ khắp đồi, lòng đau như cắt nhưng không làm gì được.

“Trước tôi trồng lúa, trồng sắn, rồi trồng tre nhưng không thoát nghèo. Sau này tôi trồng keo, bạch đàn vì kinh tế hơn. Tôi mong Nhà nước xem xét, hỗ trợ cây giống, kỹ thuật để trồng cây mới”, anh Nho bày tỏ.

Đây chỉ là một trong nhiều hộ dân bị ảnh hưởng nặng nề sau mưa lũ ở huyện Sơn Động.

Nơi có trên 71% diện tích tự nhiên là rừng (trong đó 56% là rừng tự nhiên) bảo vệ môi trường, tạo ra lâm sản và giáp các cánh rừng lớn của hai tỉnh Lạng Sơn, Quảng Ninh.

Những cánh rừng đóng vai trò phòng hộ đầu nguồn, hạn chế nước lũ chảy xuống hạ nguồn Bắc Giang, Hải Dương, Bắc Ninh với dân số hàng triệu người.

Theo ghi nhận, nhiều ngọn đồi ở Sơn Động “trọc lóc” sau mưa bão. Máy xúc, xe tải nườm nượp chuyển các cây keo, bạch đàn gãy đổ rời đi.

Nhiều khoảnh đồi sót lại gốc cây khô. Những nơi rừng còn phủ màu xanh, cây cối gãy đổ la liệt. Một số nơi cây con được trồng nhưng toàn bộ thảm thực bì bị đốt trụi, tối đen cả vùng đất.

Theo UBND huyện Sơn Động, giai đoạn 2019-2023, tổng diện tích đất lâm nghiệp trên 61.000ha song nhiều nơi chỉ là rừng nghèo, chất lượng chưa cao, cây gỗ lớn ít, đa số rừng kinh tế trồng keo và bạch đàn. Diện tích rừng trồng đã thành rừng trước cơn bão số 3 (bão Yagi) khoảng 27.000ha.

Thực tế địa phương có nhiều người trồng keo, bạch đàn trên đất rừng (trước đây là rừng tự nhiên) được chuyển đổi.

Những cây này sinh trưởng kém, dễ đổ gãy, sau vài năm (khoảng 4-5 năm) được chặt bỏ để lấy gỗ, muốn trồng lại phải đốt, dọn sạch thực bì như bụi cỏ, dây leo làm suy thoái đất, tăng nguy cơ lũ lụt, sạt lở đất, nhất là nơi dốc cao.

Đây là điều được cảnh báo nhiều năm, cây keo dù đem lại kinh tế trước mắt song không giữ đất, không chặn nước lũ được. Ngoài ra, người dân trồng không đúng kỹ thuật, mật độ rất dày, không chăm sóc đầy đủ nên cây nhỏ, năng suất thấp.

Về lâu dài, UBND huyện Sơn Động sẽ ưu tiên quy hoạch lại rừng sản xuất, trồng cây bản địa (lim xanh, thông, vối thuốc), cây gỗ lớn, đa tầng, tán lá rộng, thường xanh, lâu năm, sinh trưởng tốt, chống chịu gió bão, thích nghi với biến đổi khí hậu...

Huyện cũng yêu cầu các chủ rừng, chủ lâm sản khoanh nuôi tái sinh, bảo vệ rừng tự nhiên, rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; vận động người dân trồng cây bản địa, trồng rừng gỗ lớn...

Về lâu dài, cơ quan chức năng sẽ nghiên cứu đề xuất thu hồi diện tích rừng sản xuất ở những vị trí trọng yếu để chuyển thành rừng phòng hộ nhằm phục hồi rừng tự nhiên, tăng hiệu quả kinh tế, tiết kiệm nguồn lực khắc phục hậu quả sau mưa lũ.

Để hỗ trợ bà con, nhiều phương án được tính đến như đề xuất nâng mức hỗ trợ bảo vệ rừng, để người dân xóa đói giảm nghèo, xử lý nghiêm đốt phá rừng hay truyền thông tới người dân về ý nghĩa bảo vệ rừng, làm giàu từ rừng, nhất là thế hệ trẻ...

Kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư chế biến gỗ kết hợp lập hồ sơ quản lý rừng bền vững (FSC), để có thể xuất khẩu gỗ chế biến sang các thị trường yêu cầu nghiêm ngặt về bảo vệ rừng, chứng minh lâm sản có nguồn gốc rừng trồng. (Tuoitre.vn 01/10, Hà Quân) [Về đầu trang](#)

<https://tuoitre.vn/rung-cay-san-xuat-bi-gay-do-sau-mua-bao-ba-con-mong-duoc-ho-tro-20241001120518359.htm>

Lào Cai: Giữ rừng để giảm nhẹ thiên tai

Siêu bão Yagi (bão số 3) với sức gió cấp 16, 17 và hoàn lưu của nó “quần thảo” trên khắp 26 tỉnh, thành phố phía bắc, khiến hàng trăm người chết và mất tích, thiệt hại kinh tế vượt con số 80.000 tỷ đồng. Tang thương nhất là những vụ sạt lở đã chìm cả ngôi làng với hàng chục ngôi nhà, hàng trăm con người, vật nuôi trong bùn nhão, như ở thôn Phìn

Chải 2, xã A Lù, huyện Bát Xát hay thôn Làng Nủ, xã Phúc Khánh, huyện Bảo Yên, cùng ở tỉnh Lào Cai...

Hiện tượng sạt lở đất, sạt lở núi xảy ra đã nhiều lần trong nhiều năm qua, nhưng đó là những lần đất bị mất chân gây trôi, sạt hay lở xuống. Còn lần này là bùn, bùn nhão. Trong thảm họa Yagi, ở nhiều nơi bất ngờ có tiếng nổ rung chuyển núi rừng, rồi cả cột bùn khổng lồ vọt ra từ sườn núi, cuộn cuộn lao xuống nhấn chìm mọi thứ.

Theo ý kiến của các chuyên gia, nhà nghiên cứu môi trường, địa chất thì một trong những nguyên nhân là do mất rừng. Rừng nguyên sinh với cấu trúc tự nhiên phức tạp nhiều tầng, nhiều tán có tác dụng quan trọng trong việc giảm tác động tiêu cực của thiên tai, ngăn nước mưa xối thẳng xuống đất.

Những cây cổ thụ có bộ rễ sâu hàng chục mét, đan kết chằng chịt, giữ vững liên kết giữa đất và đá, giữa tầng mặt và tầng sâu, tạo thành một khối ổn định và vững chắc giữ lại phần lớn lượng nước mưa, ngấm từ từ xuống lòng đất thành mạch nước ngầm, chỉ một lượng nhỏ nước mưa trôi trượt trên mặt đất, ít khi đủ thành lũ quét.

Ở nhiều địa phương, từ miền núi phía bắc đến Tây Nguyên, phần lớn đồng bào các dân tộc thiểu số đều có lễ cúng rừng, một nghi thức tín ngưỡng thiêng liêng của những người sống nhờ rừng, chết về với rừng; có những luật tục rất nghiêm khắc, phạt nặng ai vào rừng thiêng lấy củi, chặt cây. Từ đời này sang đời khác, người già vẫn nhắc người trẻ: Phải giữ rừng để mớ nước tuôn trào, để đời đời sinh sôi. Nếu không có rừng, muôn loài sẽ bỏ đi. Ai nhớ được câu ấy thì mới thành người.

Thế nhưng, trong bức tranh chung một thực tế đau xót là sau nhiều thập kỷ, phần thì bị khai thác không có kế hoạch hợp lý, phần thì bị người dân chặt hạ trái phép để canh tác, mưu sinh; phần do chuyển đổi cây trồng không phù hợp; do mặt trái của lạm dụng làm thủy điện dẫn đến... rừng ngày một mất dần.

Mất rừng, đất ngậm no nước, mối liên kết trở nên lỏng lẻo, đất đá mềm nhão, kết hợp với lũ quét làm mất chân, núi sẽ lở, đồi sẽ sạt, hàng trăm nghìn, hàng triệu mét khối đất, đá từ trên cao trượt sạt xuống, cuốn theo tất cả trên đường đi của nó.

Theo số liệu của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, năm 2023, tỷ lệ che phủ rừng toàn quốc đạt 42,02%, nhưng chủ yếu là rừng sản xuất ít tầng tán, khai thác theo chu kỳ vòng đời cây. Riêng bão Yagi gây thiệt hại 170.000ha rừng tại 13 địa phương phía bắc.

Cùng với sự hỗ trợ của trung ương, sự chung tay của người dân trong cả nước, các địa phương đang khẩn trương khắc phục hậu quả sau bão, lũ, nhanh chóng ổn định đời sống nhân dân. Đây được coi là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, đặc biệt là đối với các cấp ủy đảng, chính quyền, các lực lượng chức năng ở cơ sở. Nhưng bên cạnh việc tái thiết cuộc sống cho người dân, công tác phục hồi rừng tự nhiên cũng phải được ưu tiên thực hiện trong trước mắt và cả lâu dài.

Dọc các tuyến đường lên các huyện Bảo Thắng, Bảo Yên, Văn Bàn, Bát Xát của tỉnh Lào Cai, những cánh rừng nguyên sinh đã mất gần hết, sau lũ xuất hiện nhiều điểm sạt lở nghiêm trọng. Để có những khu rừng tự nhiên nhiều tầng, nhiều tán đủ sức giảm nhẹ thiên tai, góp phần ngăn chặn một cuộc khủng hoảng sinh thái phải mất hàng chục thậm chí cả trăm năm. Đây là công việc rất khó khăn, nhưng không thể không làm và phải làm với những kinh nghiệm, bài học xương máu từ hậu quả bão, lũ do mất rừng.

Hơn lúc nào hết, các địa phương có rừng cần có chiến lược phát triển bền vững, trong đó việc bảo đảm sinh kế, đời sống cho nhân dân, định hướng phát triển kinh tế-xã hội của địa phương không thể tách rời khỏi việc bảo vệ môi trường nói chung, hệ sinh thái

rừng nói riêng. Việc trồng, phục hồi, khai thác rừng phải đồng bộ căn cơ, giải quyết hài hòa giá trị kinh tế và giá trị môi trường của rừng, đặt mục tiêu bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu lên hàng đầu với những quy định chặt chẽ và thực thi pháp luật về bảo vệ rừng thật nghiêm minh.

Bên cạnh đó, quy hoạch phát triển các ngành phải được tính toán lại phù hợp vì lợi ích chung, giữa khai thác tài nguyên khoáng sản và tài nguyên rừng, tài nguyên nước; giữa phát triển thủy điện và mục tiêu giữ rừng, bảo vệ nguồn lợi nông nghiệp, lâm nghiệp... (Nhandan.vn 01/10, Ninh Cơ; Thiennhien.net 01/10; Baolangson.vn 01/10) [Về đầu trang](https://nhandan.vn/giu-rung-de-giam-nhe-thien-tai-post834053.html)

PHÁT TRIỂN RỪNG

Quảng Trị: Đề xuất đầu tư kết cấu hạ tầng phát triển vùng nguyên liệu gỗ rừng trồng

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Trị vừa đề xuất bổ sung kế hoạch đầu tư công để thực hiện Dự án đầu tư kết cấu hạ tầng hỗ trợ hợp tác xã phát triển vùng nguyên liệu gỗ rừng trồng.

Theo đó, dự án được đề xuất với tổng vốn đầu tư 241,275 tỷ đồng, trong đó, hạng mục đầu tư kết cấu hạ tầng đường lâm sinh kết nối vùng nguyên liệu có tổng chiều dài dự kiến 87,71 km với kinh phí 219,275 tỷ đồng.

Việc đầu tư hạ tầng vùng nguyên liệu gỗ rừng trồng sẽ góp phần thuận lợi trong quản lý rừng và phòng cháy chữa cháy tốt hơn.

Cụ thể, tổng vốn đầu tư đề xuất bổ sung cho dự án là 241,275 tỷ đồng, bao gồm: Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng đường lâm sinh kết nối vùng nguyên liệu với tổng chiều dài dự kiến 87,71 km, kinh phí 219,275 tỷ đồng; hỗ trợ đầu tư các hạng mục, mô hình liên quan đề án vùng nguyên liệu 22 tỷ đồng. Vốn đầu tư dự án này sẽ do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện.

Theo thông tin từ Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Quảng Trị, việc đầu tư các tuyến đường lâm sinh sẽ góp phần làm tăng giá trị sản phẩm gỗ của địa phương lên gấp 1,5 lần giá trị hiện tại nhờ giảm thiểu tối đa chi phí vận chuyển, đi lại chăm sóc, quản lý cây trồng và phòng cháy chữa cháy rừng.

Dự án bao gồm các hạng mục phục vụ vùng nguyên liệu (hỗ trợ hạ tầng và máy móc trang thiết bị cho hợp tác xã có đủ năng lực, nhu cầu tham gia các dịch vụ khai thác, tĩa thưa, vận chuyển, sơ chế, chứng chỉ FSC-CoC; hệ thống băng chuyền và máy cưa xẻ gỗ theo tiêu chuẩn); các tuyến đường lâm sinh độc đạo phục vụ vận chuyển gỗ rừng trồng, vật tư phục vụ trồng và chăm sóc rừng cho các vùng nguyên liệu gỗ của các huyện.

Cùng với đó, hệ thống đường giao thông sau khi được hỗ trợ đầu tư sẽ kết nối vùng sản xuất nguyên liệu với các nhà máy thu mua, chế biến sản phẩm gỗ rừng trồng, làm giảm giá thành sản xuất, nâng cao hiệu quả, giúp xóa đói giảm nghèo cho người dân vùng dự án, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số. (Kinhtemoitruong.vn 01/10, Nguyễn Công) [Về đầu trang](https://kinhtemoitruong.vn/quang-tri-de-xuat-dau-tu-ket-cau-ha-tang-phat-trien-vung-nguyen-lieu-go-rung-trong-93736.html)

<https://kinhtemoitruong.vn/quang-tri-de-xuat-dau-tu-ket-cau-ha-tang-phat-trien-vung-nguyen-lieu-go-rung-trong-93736.html>

“Phát triển rừng xanh Việt Nam”: Một bước tiến mới cho môi trường và cộng đồng

Ngày 1.9.2024, Tập đoàn Ecogreen Việt Nam và Công ty CP Phát Triển Rừng Xanh Việt Nam đã có lễ công bố chương trình mang tên “Hành trình xanh - Công nghệ xanh - Cuộc sống xanh” và dự án “Phát triển rừng xanh Việt Nam”.

Lễ công bố được tổ chức trang trọng tại đêm chung kết "Hoa hậu thẩm mỹ Việt Nam 2024" đã diễn ra tại NovaWorld Phan Thiết với hàng triệu khán giả xem trực tiếp và trên sóng truyền hình. Với sứ mệnh kiến tạo giải pháp hướng đến Cuộc Sống Xanh bền vững, hạnh phúc và thịnh vượng cho con người Việt Nam và thế giới.

Khởi đầu với việc trồng cây tại Trường THCS Tiến Thành và khu tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ xã Tiến Thành vào ngày 2.9, ngày đầu tiên của dự án, đã thu hút sự tham gia của tân hoa hậu, á hậu, nữ hoàng và á hoàng và các em học sinh. Mỗi cá nhân đã đóng góp một phần công sức vào việc trồng hàng trăm cây xanh, đánh dấu bước đầu của dự án "Phát triển rừng xanh Việt Nam" trong chương trình "Hành trình công nghệ cuộc sống xanh" của Hệ sinh thái Ecogreen Việt Nam. (Thanhnienvn 01/10) [Về đầu trang](https://thanhnienvn/phan-thiet-voi-hang-trieu-khan-gia-xem-truc-tiep-va-tren-song-truyen-hinh-voi-su-menh-kiem-tao-giai-phap-huong-den-cuoc-song-xanh-ben-vung-hanh-phuc-va-thinh-vuong-cho-con-nguoi-viet-nam-va-the-gioi)
<https://thanhnienvn/phan-thiet-voi-hang-trieu-khan-gia-xem-truc-tiep-va-tren-song-truyen-hinh-voi-su-menh-kiem-tao-giai-phap-huong-den-cuoc-song-xanh-ben-vung-hanh-phuc-va-thinh-vuong-cho-con-nguoi-viet-nam-va-the-gioi>

Lâm Đồng: Lạc Dương giữ rừng kết hợp trồng rừng

Thực hiện Đề án 1836 “Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp, khôi phục và phát triển rừng tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”, huyện Lạc Dương đã đạt nhiều kết quả giữ rừng kết hợp với trồng rừng trên địa bàn.

Theo đánh giá chung, thuận lợi ở huyện Lạc Dương phần lớn diện tích rừng đã giao khoán theo nguồn vốn chi trả dịch vụ môi trường rừng được tăng lên, từ đó góp phần nâng cao trách nhiệm người dân trong công tác quản lý, bảo vệ rừng. Đồng thời công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và chính quyền địa phương trong việc tuyên truyền, vận động quần chúng Nhân dân thực hiện Luật Lâm nghiệp luôn được duy trì thường xuyên, liên tục. Tuy nhiên, huyện Lạc Dương cũng đã xác định những khó khăn đi vào triển khai Đề án 1836 nói trên của UBND tỉnh Lâm Đồng. Theo đó, huyện Lạc Dương có diện tích tự nhiên rộng và trải dài 131.393 ha, chiếm tỷ lệ khoảng 85% diện tích rừng, đặc biệt rừng thông 3 lá thuần loài và rừng lồ ô, tre nứa, trong khi biên chế lực lượng kiểm lâm và chủ rừng còn thiếu nhiều.

Mặt khác nhu cầu đất sản xuất nông nghiệp của người dân ngày càng tăng cao, mặc dù tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp trên địa bàn huyện Lạc Dương trong thời gian qua đã được kiểm soát, song vẫn còn diễn ra phức tạp. Một số vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp không có tài sản để cưỡng chế, răn đe và phòng ngừa chung.

Nhận diện những thuận lợi khó khăn nói trên, huyện Lạc Dương đã kiện toàn Ban Chỉ đạo phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025 gồm 23 thành viên. Qua đó, “các cơ quan, đơn vị triển khai nhiều biện pháp tuyên truyền, vận động hộ dân đang sản xuất ổn định trên diện tích đất quy hoạch lâm nghiệp tiến hành trồng xen cây lâm nghiệp để khôi phục tỷ lệ che phủ rừng. Đối với quy chế phối hợp đã ký kết, Hạt Kiểm lâm huyện và các cơ quan, đơn vị chức năng phối hợp triển khai công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng. Riêng Ban Quản lý Rừng phòng hộ đầu nguồn

Đa Nhim đã sơ kết 1 năm thực hiện quy chế phối hợp với UBND và công an cấp xã trong công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, tài nguyên khoáng sản và phòng cháy, chữa cháy rừng trong thời gian qua...”, theo UBND huyện Lạc Dương.

Kết quả tính riêng trong quý III/2024, Hạt Kiểm lâm huyện Lạc Dương phối hợp với đơn vị chủ rừng và UBND các xã, thị trấn tổ chức giải toả 368 vụ lấn chiếm trái phép gần 61 ha đất lâm nghiệp. Trong đó diện tích tái lấn chiếm (251 vụ, gần 39 ha); diện tích lấn chiếm mới (117 vụ, hơn 22 ha). Ngoài ra, Ban Quản lý Rừng phòng hộ đầu nguồn Đa Nhim tiến hành trồng 40.849 cây thông 3 lá trên diện tích đất trống, nguồn kinh phí từ chương trình 50 triệu cây xanh.

Gắn với công tác tuyên truyền, vận động, Ban Chỉ đạo phát triển lâm nghiệp bền vững huyện Lạc Dương tổ chức tuần tra, kiểm tra, truy quét và xử lý vi phạm Luật Lâm nghiệp trên địa bàn. Như Hạt Kiểm lâm huyện Lạc Dương tổ chức 64 đợt kiểm tra tại các Tiểu khu 94A, 95, 96A, 97, 119, 120, 121 (xã Đa Nhim); 93, 94B, 122, 123 (xã Đa Chais); 243B, 225, 226, 227A, 227B, 110, 61, 75 (xã Lát); 141, 142, 143, 115, 116, 118, 114B, 144A, 145A (xã Đa Sar); 28, 39, 40, 41, 62, 63, 74, (xã Đưng K'nó). Bên cạnh xử lý các vụ vi phạm xảy ra, Hạt Kiểm lâm Lạc Dương đôn đốc đơn vị chủ rừng tích cực quản lý, bảo vệ rừng, giải toả ngay các diện tích đất lâm nghiệp lấn chiếm; tăng cường phối hợp với Ban Lâm nghiệp xã tuần tra, kiểm tra rừng, kịp thời phát hiện và lập hồ sơ xử lý vi phạm.

Với Ban Quản lý Rừng phòng hộ đầu nguồn Đa Nhim tổ chức 74 đợt kiểm tra các Tiểu khu 145 (thị trấn Lạc Dương); 144A, 145A, 141, 142, 143, 115, 116, 118, 131, 132, 133, 134, 135 (xã Đa Sar); 94A, 95, 96A, 97, 119, 120, 121 (xã Đa Nhim); 123, 122, 94B, 93 (xã Đa Chais); 75A, 61, 99, 110, 111A, 227A (xã Lát); 8, 30, 31, 39, 40, 41, 42, 62, 63, 74 (xã Đưng K'nó). Qua đó, chỉ đạo các Trạm Quản lý, bảo vệ rừng trực thuộc phối hợp với kiểm lâm địa bàn, Ban Lâm nghiệp xã tổ chức trực thường xuyên cũng như đẩy mạnh trồng, khôi phục lại rừng trên diện tích đất lâm nghiệp trống, diện tích rừng nghèo kiệt và diện tích đất lâm nghiệp lấn chiếm đã giải toả.

“Công tác tuần tra, kiểm tra rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng đã được Hạt Kiểm lâm, UBND các xã, thị trấn và đơn vị chủ rừng tăng cường thực hiện. Do vậy tình trạng vi phạm Luật Lâm nghiệp cơ bản không chệch; giảm sâu về số vụ vi phạm, diện tích rừng thiệt hại và khối lượng lâm sản thiệt hại. Các đơn vị chủ rừng nhà nước đã phát huy trách nhiệm bảo vệ rừng, kịp thời phát hiện vi phạm và phối hợp cùng lực lượng chức năng ngăn chặn, xử lý...”, UBND huyện Lạc Dương đánh giá. (Baolamdong.vn 01/10, Văn Việt)[Về đầu trang](#)

<https://baolamdong.vn/toa-soan-ban-doc/202410/lac-duong-giu-rung-ket-hop-trong-rung-6542a53/>

Đắc Nông bảo vệ rừng hiệu quả nhờ các dự án nông lâm kết hợp

Ngày 1/10, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Nam Tây Nguyên tổ chức Hội nghị tổng kết 7 năm thực hiện dự án nông lâm kết hợp theo Nghị định 168 của Chính phủ.

Ông Phạm Hòa Dũng, Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Nam Tây Nguyên (Đắc Nông) đánh giá kết quả triển khai dự án nông lâm kết hợp

Sau 7 năm triển khai, công ty đã thực hiện 14 dự án trồng rừng và phát triển sản xuất nông lâm nghiệp với tổng kinh phí 7,2 tỷ đồng. Các loại cây trồng trong dự án chủ yếu gồm cao su, điều và cây ăn quả, với tổng diện tích 708 ha.

Dự án áp dụng hình thức giao khoán đất rừng và liên kết với 280 hộ gia đình cùng một tổ chức địa phương để quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, trong đó có nhiều hộ dân tộc M'ông.

Các hộ dân tham gia dự án được giao đất canh tác và hưởng lợi từ việc trồng, chăm sóc và thu hoạch các loại cây công nghiệp dài ngày, góp phần tăng thu nhập. Dự án cũng đã giúp ổn định an ninh trật tự, tạo điều kiện cho người dân phát triển kinh tế bền vững.

Dù đạt được những kết quả tích cực, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Nam Tây Nguyên đề nghị chính quyền địa phương tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền để thu hút thêm nhiều người dân tham gia, nhằm duy trì và phát huy hiệu quả của dự án.

Tại hội nghị, các hộ nhận khoán đã đưa ra nhiều ý kiến xoay quanh việc hỗ trợ kỹ thuật canh tác, cung cấp phân bón và cây giống... để nâng cao hiệu quả các dự án nông lâm kết hợp.

Phát biểu tại hội nghị, ông Nguyễn Văn Anh, Phó Chủ tịch UBND huyện Tuy Đức, đánh giá cao những kết quả mà các dự án nông lâm kết hợp đạt được cùng với người dân địa phương.

Các dự án này không chỉ tạo thu nhập cho người dân mà còn góp phần tích cực vào công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng tại địa phương. (Baodaknong.vn 01/10, Hưng Nguyên; Baodaknong.vn 01/10, Hưng Nguyên; Laodong.vn 01/10, Bảo Lâm)[Về đầu trang](#)

<https://baodaknong.vn/dak-nong-bao-ve-rung-hieu-qua-nho-cac-du-an-nong-lam-ket-hop-230654.html>

QUẢN LÝ DỪNG ĐẶC DỤNG, PH, BẢO TỒN ĐA DẠNG SINH HỌC

Gia Lai: Lấy ý kiến về quy định nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức các ban quản lý rừng phòng hộ

Sở Nông nghiệp và PTNT vừa có Công văn số 3632/SNNPTNT-TCCB đề nghị các đơn vị có liên quan cho ý kiến về tờ trình dự thảo các quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các ban quản lý rừng phòng hộ (BQLRPH).

Theo tờ trình dự thảo các quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các BQLRPH thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai, các BQLRPH là đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT; thực hiện chức năng quản lý, bảo vệ, sử dụng và phát triển rừng trên phạm vi diện tích được giao theo quy định của Luật Lâm nghiệp và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Quyền và nghĩa vụ của các BQLRPH thực hiện theo quy định tại Điều 76 của Luật Lâm nghiệp năm 2017, đồng thời, BQLRPH có quyền khai thác lâm sản trong rừng đặc dụng là khu bảo vệ cảnh quan theo quy định tại Điều 52, rừng phòng hộ theo quy định tại Điều 55, rừng sản xuất là rừng tự nhiên theo quy định tại Điều 58, rừng sản xuất là rừng trồng theo quy định tại Điều 59 của Luật Lâm nghiệp năm 2017; được cho thuê môi trường rừng; hợp tác, liên kết kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí theo phương án quản lý rừng bền vững được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Về cơ cấu tổ chức, Sở Nông nghiệp và PTNT đề xuất đổi tên gọi trưởng ban và phó trưởng ban thành giám đốc và phó giám đốc; tổ chức 2 phòng chuyên môn, nghiệp vụ,

gồm phòng nghiệp vụ 1 (hành chính-tổng hợp, kế hoạch và kỹ thuật) và phòng nghiệp vụ 2 (quản lý bảo vệ rừng, phát triển và sử dụng rừng).

Ngoài ra, Sở Nông nghiệp và PTNT đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh cho chủ trương xây dựng dự thảo các quyết định và bãi bỏ các quyết định trước đây của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các BQLRPH, đồng thời với việc bãi bỏ các quyết định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 28-2-2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai về việc công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của HĐND, UBND tỉnh Gia Lai trong kỳ 2019-2023. (Baogialai.com.vn 01/10, Hà Duy)[Về đầu trang](https://baogialai.com.vn/lay-y-kien-ve-quy-dinh-nhiem-vu-co-cau-to-chuc-cac-ban-quan-ly-rung-phong-ho-post295147.html)

<https://baogialai.com.vn/lay-y-kien-ve-quy-dinh-nhiem-vu-co-cau-to-chuc-cac-ban-quan-ly-rung-phong-ho-post295147.html>

44 con hổ chết trong vườn thú ở Đồng Nai và Long An

Hơn một tháng qua, tại Khu du lịch sinh thái Vườn Xoài và Vườn thú Mỹ Quỳnh có 44 con hổ, 3 sư tử và 1 con báo chết. Cơ quan chức năng đang điều tra nguyên nhân.

Ngày 1/10, đại diện Ban lãnh đạo Khu du lịch sinh thái Vườn Xoài (TP Biên Hòa, Đồng Nai) thông tin, một tháng qua, đơn vị đã ghi nhận có 17 cá thể hổ Bengal và 1 cá thể báo bị chết tại khu du lịch.

Theo Khu du lịch sinh thái Vườn Xoài, tình trạng hổ chết xuất hiện khoảng 3 tuần qua. Những cá thể hổ chết có độ tuổi từ vài tuần tuổi trở lên. Ngay khi xuất hiện tình trạng trên, khu du lịch đã lấy mẫu xét nghiệm và tiến hành khử khuẩn khu vực chuồng trại, đồng thời tách riêng khu vực nuôi hổ để theo dõi, tránh tình trạng lây lan. Hiện khu du lịch sinh thái Vườn Xoài tổng hợp và có văn bản báo cáo về cơ quan chức năng của tỉnh.

Theo báo cáo của Chi cục Thú Y vùng VI, tại Khu du lịch sinh thái Vườn Xoài có 11 cá thể hổ Bengal và 1 cá thể báo đen đã chết (số liệu trước đó). Cán bộ Trạm Chăn nuôi và thú y thành phố Biên Hòa đã thực hiện kiểm tra lâm sàng và mổ khám ngẫu nhiên với 2 cá thể hổ chết. Bước đầu chẩn đoán 2 cá thể hổ Bengal chết do viêm phổi. Hiện chưa có kết quả xét nghiệm nguyên nhân.

Trước đó, vào tháng 8, khu du lịch này thông báo có thêm 5 cá thể hổ Bengal con được sinh từ 2 cá thể hổ Bengal mẹ. Tổng đàn hổ Bengal tại Khu du lịch Vườn Xoài thời điểm giữa tháng 8 được ghi nhận có 52 cá thể.

Trong khi đó, từ tháng 8 đến ngày 16/9, vườn thú Mỹ Quỳnh (Long An) có 27 con hổ và 3 con sư tử chết. Trong đó có 3 con chuyển từ Khu du lịch Vườn Xoài. Qua các xét nghiệm ban đầu, nhiều mẫu phẩm cho ra dương tính với virus H5N1. (Dantri.com.vn 01/10, Hoàng Bình; Tuoitre.vn 01/10, A.Lộc; Nhandan.vn 01/10, Thiên Vương; Baodongnai.com.vn 01/10, Ngọc Liên)[Về đầu trang](https://dantri.com.vn/xa-hoi/44-con-ho-chet-trong-vuon-thu-o-dong-nai-va-long-an-20241001190712137.htm)

<https://dantri.com.vn/xa-hoi/44-con-ho-chet-trong-vuon-thu-o-dong-nai-va-long-an-20241001190712137.htm>

Vườn quốc gia Cúc Phương tiếp nhận nhiều động vật nguy cấp, quý hiếm

Ngày 1/10, đại diện Vườn quốc gia Cúc Phương cho biết, Trung tâm Cứu hộ, Bảo tồn và Phát triển sinh vật trực thuộc Vườn vừa tiếp nhận nhiều động vật nguy cấp, quý hiếm tại một số tỉnh, thành phố phía Bắc.

Trước đó, sáng 29/9, Trung tâm Cứu hộ, Bảo tồn và Phát triển sinh vật, Vườn quốc gia Cúc Phương nhận được thông báo từ Chi cục Kiểm lâm Thái Bình về việc ông Trần Văn Đức, địa chỉ thôn Tây Nghĩa, xã Minh Quang, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tự nguyện giao nộp 2 con chim Cao cát bụng trắng (tên khoa học là *Anthracoceros albirostris*). Ngay sau khi nhận được thông báo, Trung tâm đã phối hợp với Chi cục Kiểm lâm Thái Bình tiếp nhận 2 con chim nói trên.

Cũng trong tuần qua, Trung tâm Cứu hộ, Bảo tồn và Phát triển sinh vật đã kết hợp với Chi cục Kiểm lâm Hải Phòng và Hạt Kiểm lâm thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương thuyết phục người dân tự nguyện giao nộp 5 con rùa răng và 1 con khỉ đuôi dài.

Tất cả số động vật nêu trên đều thuộc động vật rừng nguy cấp, quý hiếm, Nhóm IIB ND/84/2021/ND-CP, đã được đưa về Trung tâm Cứu hộ, Bảo tồn và Phát triển sinh vật, Vườn quốc gia Cúc Phương để chăm sóc phục hồi sức khỏe trước khi tái thả về môi trường tự nhiên. (TTXVN/Baotintuc.vn/VietnamPlus.vn 01+02/10, Đức Phương; Quân đội nhân dân 02/10, tr5; Suckhoedoisong.vn 02/10) [Về đầu trang](https://baotintuc.vn/xa-hoi/vuon-quoc-gia-cuc-phuong-tiep-nhan-nhieu-dong-vat-nguy-cap-quy-hiem-20241001202745945.htm)
<https://baotintuc.vn/xa-hoi/vuon-quoc-gia-cuc-phuong-tiep-nhan-nhieu-dong-vat-nguy-cap-quy-hiem-20241001202745945.htm>

Hà Tĩnh: Bàn giao cá thể khỉ vàng cho Vườn Quốc gia Vũ Quang

Khi phát hiện cá thể khỉ vàng trong vườn nhà, người dân thị trấn Nghèn (Can Lộc, Hà Tĩnh) tự nguyện giao nộp cho lực lượng chức năng để thả về môi trường tự nhiên.

Trước đó, khoảng 15 giờ chiều 30/9, ông Phan Quang Vinh (tổ dân phố 7, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc) phát hiện một cá thể khỉ vàng có trọng lượng 13kg trong trang trại của gia đình.

Nhận thấy đây là động vật quý hiếm, ông Vinh đã liên hệ với chính quyền địa phương, Hạt Kiểm lâm huyện Can Lộc và cán bộ Vườn Quốc gia Vũ Quang để bàn giao cá thể khỉ vàng trong tình trạng sức khỏe bình thường.

Sau khi tiếp nhận, lực lượng chức năng đã bàn giao cá thể khỉ vàng cho Vườn Quốc gia Vũ Quang để chăm sóc và thả về môi trường tự nhiên. (Baohatinh.vn 01/10, P.C) [Về đầu trang](https://baohatinh.vn/ban-giao-ca-the-khi-vang-cho-vuon-quoc-gia-vu-quang-post274731.html)

<https://baohatinh.vn/ban-giao-ca-the-khi-vang-cho-vuon-quoc-gia-vu-quang-post274731.html>

Thừa Thiên-Huế: Thả về môi trường tự nhiên hàng chục cá thể chim trời

Trong 2 ngày 30/9 và 1/10, các đơn vị kiểm lâm trên địa bàn tỉnh đã ra quân tháo gỡ bẫy bắt chim trời, thả về môi trường tự nhiên hàng chục cá thể chim các loại.

Theo đó, Hạt Kiểm lâm huyện Phú Lộc phối hợp với UBND xã Lộc Trì tiến hành tháo gỡ bẫy bắt chim trời tại khu vực Đồng Lớn, thôn Trung Phước Tượng và khu vực xứ đồng Cây Đa, thôn Trung An, xã Lộc Trì; phối hợp với UBND thị trấn Lăng Cô, Đồn Biên phòng Lăng Cô và Ban quản lý Rừng phòng hộ Bắc Hải Vân tiến hành tháo gỡ bẫy chim trời tại Bàu Lát, tổ dân phố Lập An. Kết quả đã thu gom và tiêu hủy hơn 3.300 que tre dính nhựa, 830 cò xóp, 2 bẫy kẹp và thả về môi trường tự nhiên 46 cá thể cò trắng.

Hạt Kiểm lâm huyện Quảng Điền phối hợp với Công an, UBND xã Quảng Vinh tiến hành tháo gỡ bẫy chim trời tại cánh đồng thôn O Sa, xã Quảng Vinh, đã phát hiện tình trạng dùng bẫy nhỏ, chim cu mồi để bẫy. Qua đó, tháo gỡ và tiêu hủy 4 bẫy chim, thả lại

môi trường tự nhiên nhiều cá thể chim trời các loại. (Baothuathienhue.vn 01/10, Bá Trí)[Về đầu trang](https://baothuathienhue.vn/kinh-te/tha-ve-moi-truong-tu-nhien-hang-chuc-ca-the-chim-troi-146547.html)
<https://baothuathienhue.vn/kinh-te/tha-ve-moi-truong-tu-nhien-hang-chuc-ca-the-chim-troi-146547.html>

Hà Tĩnh: Ban hành văn bản tăng cường quản lý, bảo vệ chim di cư

UBND tỉnh Hà Tĩnh vừa ban hành văn bản về việc tăng cường công tác quản lý, bảo vệ chim hoang dã, chim di cư.

Trước đó, báo Kinh tế và Đô thị đăng loạt bài “Hà Tĩnh: nhức nhối nạn săn bắt chim di cư mùa mưa bão (ngày 10/9); Hà Tĩnh: săn bắt chim di cư, nguy cơ xâm hại rừng phòng hộ ven biển (11/9)” và một số tin, bài liên quan.

Nội dung phản ánh tình trạng săn bắt chim di cư diễn ra tràn lan, nhất là tại các vùng ven biển, gây nguy cơ tận diệt các loài chim hoang dã, di cư mùa mưa bão, ảnh hưởng đến môi sinh, môi trường và tiềm ẩn nguy cơ xâm hại rừng phòng hộ ven biển.

Sau khi báo đăng, chính quyền các địa phương, lực lượng kiểm lâm, công an và các cơ quan chức năng đã vào cuộc kiểm tra, tháo dỡ, tiêu hủy trên 46.000 phương tiện, dụng cụ bẫy bắt chim di cư trái phép.

Ngày 25/9, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành văn bản số 5691 /UBND-NL4 về việc tăng cường công tác quản lý, bảo vệ chim hoang dã, chim di cư với nội dung: Yêu cầu Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo các phòng, ngành chức năng, UBND các xã, phường, thị trấn, Ban Quản lý các chợ tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm về bảo vệ các loài động vật hoang dã, chim di cư đến các tầng lớp Nhân dân.

Tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn không tham gia săn, bắt, mua bán, vận chuyển, giết mổ, sử dụng, tiêu thụ, tàng trữ, quảng cáo các loài động vật hoang dã, chim di cư trái pháp luật; không tiếp khách, liên hoan... có sử dụng thực phẩm được chế biến từ chim hoang dã, di cư.

Thành lập các đoàn liên ngành kiểm tra, truy quét các địa bàn thường xảy ra tình trạng săn, bắt động vật hoang dã, chim di cư; các khách sạn, nhà hàng, quán ăn có kinh doanh dịch vụ ăn uống, các chợ, điểm mua, bán động vật hoang dã, chim di cư trên địa bàn. Từ đó phát hiện, ngăn chặn, gỡ bỏ các công cụ, dụng cụ, thiết bị săn, bẫy, bắt chim hoang dã, di cư và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định pháp luật...

Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương liên quan theo chức năng, nhiệm vụ tăng cường tuần tra, kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về bảo vệ chim hoang dã, di cư; theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện tại các địa phương, đơn vị, kịp thời báo cáo UBND tỉnh những địa phương, đơn vị không thực hiện nghiêm túc, để xảy ra tình trạng săn, bắt, mua, bán, vận chuyển, tàng trữ, chế biến... trái pháp luật chim hoang dã, di cư trên địa bàn.

Được biết, ngày 27/9 Chi cục Kiểm lâm Hà Tĩnh đã ban hành văn bản số 767 /KL-TTPC về việc tập trung thực hiện các nội dung chỉ đạo của cấp trên về công tác quản lý bảo vệ chim hoang dã, chim di cư. Trong đó chú trọng tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phát hiện, ngăn chặn, gỡ bỏ các công cụ, thiết bị săn, bẫy, bắt chim hoang dã, di cư và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định pháp luật. (Kinhtedothi.vn 01/10, Văn Chương)[Về đầu trang](#)

<https://kinhtedothi.vn/ha-tinh-ban-hanh-van-ban-tang-cuong-quan-ly-bao-ve-chim-di-cu.html>

Đồng Tháp: Bảo tồn và phát triển các hệ sinh thái đất ngập nước Tràm Chim

UBND tỉnh Đồng Tháp vừa quyết định phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững Vườn quốc gia Tràm Chim giai đoạn 2024 – 2030 tại huyện Tam Nông. Mục tiêu cụ thể của phương án nhằm tăng doanh thu từ các hoạt động chi trả dịch vụ môi trường rừng, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí, thuê môi trường rừng đạt khoảng 10 tỷ đồng/năm. Phương án xác định giải pháp thực hiện công tác bảo tồn đa dạng sinh học theo các phân khu: Khu A1, nơi bảo tồn tổng hợp các sinh cảnh đất ngập nước theo mùa làm nơi cư trú, kiếm ăn cho các loài chim nước. Khu A2, nơi bảo tồn rừng tràm, các loài thủy sản và các sinh cảnh khác. Khu A3, C là nơi bảo tồn, tái tạo toàn bộ các sinh cảnh đặc trưng phục vụ công tác phát triển du lịch sinh thái. Còn khu A4, A5 nơi bảo tồn các sinh cảnh đồng cỏ ngập nước theo mùa phù hợp với môi trường sống của các loài chim nước...

Về môi trường, bảo tồn và phát triển các hệ sinh thái đất ngập nước, với khoảng 2.600ha rừng tràm, 3.600ha các sinh cảnh đồng cỏ tiêu biểu như sen, súng, cỏ ống, mồm mốc, hoàng đầu ấn, lúa ma, năng ống, năng kim là nơi cư trú, phân bố của nhiều loài động thực vật nguy cấp, quý, hiếm thông qua các biện pháp quản lý điều tiết nước, các chương trình phòng cháy chữa cháy rừng, phục hồi các sinh cảnh rừng và bảo tồn đa dạng sinh học.

Từng phân khu được xác định chức năng phù hợp với điều kiện thực tế về các yếu tố tự nhiên và đa dạng sinh học để làm cơ sở thiết lập các biện pháp bảo tồn, khai thác, sử dụng hợp lý, bền vững đất ngập nước và cung cấp các dịch vụ du lịch sinh thái.

Về xã hội, phương án còn đặt mục tiêu giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động có kỹ năng hướng dẫn du lịch, câu lạc bộ đờn ca tài tử tại địa phương, nâng cao nhận thức về quản lý rừng bền vững. Qua đó, giảm áp lực đối với công tác bảo vệ rừng, bảo tồn Vườn quốc gia Tràm Chim cũng như sức ép của cộng đồng dân cư sống ở ven khu rừng, hạn chế tình trạng xâm nhập vào rừng trái phép đặt bẫy, săn bắt động vật hoang dã. (Nongnghiep.vn 02/10, Lê Hoàng Vũ; Nông nghiệp Việt Nam 02/10, tr8) [Về đầu trang](https://nongnghiep.vn/bao-ton-va-phat-trien-cac-he-sinh-thai-dat-ngap-nuoc-tram-chim-d401804.html)

<https://nongnghiep.vn/bao-ton-va-phat-trien-cac-he-sinh-thai-dat-ngap-nuoc-tram-chim-d401804.html>

Bắc Kạn: Đồng lòng giữ rừng Nam Xuân Lạc

Người dân nhận giao khoán, lực lượng chức năng tăng cường tuần tra, nhờ đó rừng đặc dụng ở Khu bảo tồn loài sinh – cảnh Nam Xuân Lạc được bảo vệ tốt.

Khu bảo tồn loài - sinh cảnh Nam Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn (Bắc Kạn) có diện tích gần 4.000ha, trong đó phân khu bảo vệ nghiêm ngặt hơn 2.500ha còn lại là phân khu phục hồi sinh thái và vùng đệm. Khu bảo tồn này trải dài trên địa phận 3 xã Xuân Lạc, Đồng Lạc và Bản Thi thuộc huyện Chợ Đồn.

Khu bảo tồn có 670 loài thực vật bậc cao có mạch, trong đó 63 loài có giá trị bảo tồn, 54 loài quý hiếm, 50 loài được ghi trong Sách đỏ Việt Nam, 9 loài được ghi trong Danh lục đỏ IUCN. Một số loài thực vật quý hiếm như ngiến, trai, đinh, các loài lan và một số loài dược liệu quý khác.

Nhiều năm qua, lực lượng kiểm lâm và chính quyền địa phương đã kiên trì tuyên truyền vận động người dân cùng tham gia bảo vệ rừng đặc dụng ở khu bảo tồn này.

Xã Xuân Lạc có 6 thôn nằm trong khu bảo tồn, thời gian qua các thôn, bản đã thành lập các tổ tuần tra, bảo vệ rừng cộng đồng. Các tổ này thường xuyên cùng kiểm lâm đi tuần, kiểm tra diện tích rừng được giao khoán bảo vệ. Do địa bàn rộng, những tổ bảo vệ rừng cộng đồng phân công thành viên đi tuần định kỳ hàng tuần, hàng tháng.

Ông Trần Quang Huy, Phó Chủ tịch UBND xã Xuân Lạc (huyện Chợ Đồn) cho biết, khi người dân đồng lòng tham gia, rừng được bảo vệ tốt hơn. Họ là những người bản địa, thông thuộc địa bàn, nếu người lạ vào rừng có dấu hiệu xâm hại rừng, người dân dễ dàng phát hiện, thông tin tới lực lượng kiểm lâm để ngăn chặn, xử lý kịp thời.

Hiện nay, Ban quản lý Khu bảo tồn loài – sinh cảnh Nam Xuân Lạc đã ký cam kết với 90% hộ dân ở các thôn thuộc đối tượng nhận khoán bảo vệ rừng đặc dụng. 100% tổ chức, cá nhân buôn bán, kinh doanh lâm sản trên địa bàn ký cam kết không vi phạm các quy định về kinh doanh, chế biến lâm sản.

Khu bảo tồn loài - sinh cảnh Nam Xuân Lạc có 5 trạm kiểm lâm trực thuộc, mỗi trạm có từ 2 đến 3 cán bộ kiểm lâm để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ rừng. Nhằm ngăn chặn các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp, khu bảo tồn đã phân công lực lượng, đảm bảo quân số trực tất cả các ngày trong tuần. Đơn vị cũng chỉ đạo các trạm kiểm lâm tăng cường phối hợp với các tổ bảo vệ rừng ở thôn bản để kiểm tra, mật phục, truy quét tại các khu vực trọng điểm, khu vực có nguy cơ cao xảy ra phá rừng.

Trong 9 tháng năm 2024, cán bộ kiểm lâm và các tổ bảo vệ rừng tuần tra được 441 lượt với 1.626 lượt người tham gia. Qua kiểm tra phát hiện 2 vụ khai thác gỗ trái pháp luật, đơn vị đã bàn giao cho Hạt Kiểm lâm huyện Chợ Đồn xử lý theo quy định.

Bên cạnh đó, khu bảo tồn cũng yêu cầu những hộ có cửa máy ký cam kết không vi phạm, khi sử dụng phải thông báo lực lượng kiểm lâm, chính quyền địa phương để kiểm soát chặt chẽ. Hàng tháng các tổ bảo vệ rừng thống kê, theo dõi, rà soát số lượng máy cửa xăng tại các thôn vùng đệm của khu bảo tồn. Tổng số máy cửa xăng trên địa bàn quản lý 148 chiếc, đã cấp toàn bộ giấy chứng nhận (xã Bản Thi 63 chiếc; xã Xuân Lạc 38 chiếc; xã Quảng Bạch 25 chiếc; xã Đồng Lạc 22 chiếc).

Ông Lương Quốc Hải, Giám đốc Ban quản lý Khu bảo tồn loài - sinh cảnh Nam Xuân Lạc cho biết: Rừng Nam Xuân Lạc những năm qua được bảo vệ tốt là nhờ có sự vào cuộc của nhân dân. Việc giao khoán bảo vệ rừng cho cộng đồng thôn bản trên địa bàn xã Xuân Lạc, Bản Thi, Đồng Lạc phát huy tốt hiệu quả. Ngoài ra, khu bảo tồn cũng thường xuyên đánh giá trữ lượng thực vật rừng thân gỗ quý, hiếm. Trong 9 tháng năm 2024 đã đóng biển, điều tra đo đếm được 507 cây gỗ quý hiếm (trong đó 471 cây gỗ nghiến, 36 cây gỗ trại).

“Thực hiện gói hỗ trợ phát triển cộng đồng vùng đệm, đến nay đã có 13/13 thôn lựa chọn được hạng mục thực hiện, đang chờ cấp kinh phí để tổ chức thực hiện đồng loạt tại các thôn, bản vùng đệm. Nhờ được hỗ trợ, các thôn bản có thêm điều kiện đầu tư hạ tầng, phát triển sinh kế nên người dân tích cực phối hợp với lực lượng kiểm lâm tham gia bảo vệ rừng”, ông Hải cho biết thêm. (Nông nghiệp Việt Nam 02/10, tr8, Ngọc Tú; Nongnghiep.vn 02/10)

[Về đầu trang](https://nongnghiep.vn)
[Rừng đặc dụng Nam Xuân Lạc được bảo vệ tốt \(nongnghiep.vn\)](https://nongnghiep.vn)

PHÁT TRIỂN CÁC GIÁ TRỊ ĐA DỤNG RỪNG

Xuất khẩu gỗ kỳ vọng đạt trên 14,2 tỷ USD năm 2024

Theo Cục Lâm nghiệp, kim ngạch xuất khẩu gỗ và lâm sản của Việt Nam 9 tháng đầu năm ước đạt 12,15 tỷ USD, tăng 17,2% so với cùng kỳ năm 2023, kỳ vọng đạt trên 14,2 tỷ USD năm 2024.

Ông Triệu Văn Lực, Phó Cục trưởng Cục Lâm nghiệp (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), cho biết tính từ đầu năm đến hết tháng 9/2024, xuất khẩu sản phẩm gỗ đem về 7,84 tỷ USD, tăng 20,7% so với cùng kỳ năm 2023; xuất khẩu gỗ nguyên liệu đạt 3,533 tỷ USD, tăng 13,1%; xuất khẩu lâm sản ngoài gỗ 777 triệu USD, tăng 3,9%. Tổng kim ngạch xuất khẩu gỗ và lâm sản 9 tháng năm 2024 ước đạt 12,15 tỷ USD, tăng 17,2% so với cùng kỳ năm 2023.

Trong 9 tháng năm 2024, trừ 2 thị trường Hàn Quốc và Nhật Bản có dấu hiệu giảm nhẹ lần lượt là 2,7% và 1,4% so với cùng kỳ năm 2023, các thị trường nhập khẩu chính còn lại vẫn duy trì tăng trưởng khá mạnh; trong đó, Hoa Kỳ đạt 5,9 tỷ USD, chiếm 54,4%, tăng 24,7% so với cùng kỳ 2023; tiếp đến là Trung Quốc đạt 1,3 tỷ USD và châu Âu đạt 630 triệu USD và đều tăng trên 20% so với cùng kỳ năm 2023.

Ông Triệu Văn Lực - Phó cục trưởng Cục Lâm nghiệp (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) cho biết, hiện một số thị trường xuất khẩu chính đồ gỗ của nước ta (EU, Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc) vẫn còn những khó khăn về kinh tế; chính sách bảo hộ sản phẩm hàng hóa, thực hiện chặt chẽ quy định về giải trình gỗ bất hợp pháp, giảm phát thải khí nhà kính, quy định về không gây mất rừng và suy thoái rừng của Liên minh châu Âu (EUDR), điều tra về chống bán phá giá và chống trợ cấp của thị trường Hoa Kỳ và Hàn Quốc), theo Thời báo ngân hàng.

Bên cạnh đó, tình hình thế giới tiếp tục có những xung đột địa chính trị, biến động phức tạp, khó lường, yếu tố rủi ro, bất định gia tăng; tác động giá cước vận tải biển tăng cao dẫn đến giá gỗ nguyên liệu nhập khẩu tăng, có loại gỗ nhập tăng 40% so với năm 2023, làm giá thành sản phẩm đầu ra tăng, trong khi nhà nhập khẩu nước ngoài yêu cầu giảm giá thành sản phẩm.

Việc hoàn thuế giá trị gia tăng (VAT) của các doanh nghiệp sản xuất mặt hàng dăm gỗ, gỗ dán còn gặp nhiều khó khăn, do các thủ tục xác minh tới tận chủ rừng của ngành thuế cần nhiều thời gian.

Nhận định về tình hình sản xuất và xuất khẩu gỗ trong quý 4, ông Lực cho rằng sẽ rất khó khăn, do bão số 3 vừa qua đã để lại hậu quả rất nặng nề. Thống kê cho thấy có 13 tỉnh thiệt hại về rừng với diện tích 169.588 ha (diện tích này chưa bao gồm diện tích rừng tự nhiên bị sạt, trượt); trong đó 4 tỉnh thiệt hại nặng nhất là TP.Hải Phòng 10.045ha; Lạng Sơn 19.729 ha; Bắc Giang 26.415 ha và Quảng Ninh 110.713 ha. Nhiều cơ sở sản xuất chế biến, xuất khẩu gỗ, lâm sản ở các tỉnh miền núi phía Bắc bị thiệt hại, cần phải đầu tư sửa chữa, khôi phục.

Ông Trần Quang Bảo, Cục trưởng Cục Lâm nghiệp đánh giá: Với chu kỳ trồng rừng sản xuất cây sinh trưởng nhanh (từ 5-7 năm), lượng gỗ nguyên liệu từ rừng trồng trong nước ước sẽ giảm khoảng 3,5 triệu m³/năm. Nguyên nhân bởi các diện tích bị gãy đổ do bão phải trồng lại rừng được 5-7 năm mới đủ điều kiện khai thác.

"Bão số 3 đã khiến khối lượng gỗ nguyên liệu (gỗ nhỏ) bị thiệt hại lên đến 12 triệu m³; chi phí khai thác và vận chuyển cây bị đổ gãy khó khăn, trong khi giá trị gỗ nguyên liệu

từ cây bị đổ gãy giảm. Điều đáng lo ngại nhất là nguy cơ giảm chuỗi cung cấp gỗ nguyên liệu trong những năm tới", ông Trần Quang Bảo nhận định.

Ông Vũ Duy Văn, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ninh, cho hay toàn tỉnh có 40.000ha rừng trồng thì đến nay chỉ còn khoảng 10.000ha nguyên vẹn, còn lại gãy đổ hết do bão. Có những doanh nghiệp như Công ty Lâm nghiệp Tiên Yên toàn bộ diện tích rừng không còn cây nào lành lặn.

“Để có được diện tích rừng phát triển như hiện nay, các doanh nghiệp phải mất 10 năm trồng, chăm sóc và không biết đến bao giờ mới khôi phục được. Hiện 11/13 hệ thống vận chuyển dăm lên cảng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đã bị bão đánh tan nát, tàu cũng khó vào "ăn" dăm hơn nên hiện giá dăm đang giảm”, ông Văn nói.

Theo Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam, do ảnh hưởng của bão số 3, các doanh nghiệp thuộc Chi hội gỗ dán thiệt hại 130 tỷ đồng; Chi hội Viên nén gỗ bị thiệt hại 70 tỷ đồng; Chi hội Dăm gỗ thiệt hại trên 322 tỷ đồng. Các tỉnh phía Bắc gồm các tỉnh Quảng Ninh, Lạng Sơn, Bắc Giang, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Hòa Bình, Phú Thọ... có 1.950ha rừng trồng nguyên liệu dăm gỗ của doanh nghiệp bị gãy đổ, với tổng giá trị thiệt hại khoảng 120 tỷ đồng.

Để kịp thời ổn định thị trường xuất khẩu dăm gỗ, các doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu dăm gỗ đã họp, thống nhất và công khai (đồng thời báo cáo chính quyền địa phương) về khung giá tối thiểu để thu mua gỗ keo phân loại theo tiêu chí về tuổi keo, độ khô và loại gỗ (bóc vỏ/ chưa bóc vỏ), đảm bảo lợi ích cho người dân và các đơn vị liên quan.

Các doanh nghiệp chế biến kinh doanh dăm gỗ các tỉnh phía Bắc đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, có ý kiến để các cơ quan chức năng sớm ban hành các chính sách về giãn, hoãn, khoan nợ, gói lãi suất 0 đồng/ lãi suất thấp, hỗ trợ doanh nghiệp được vay tín chấp,... theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, giao các đơn vị chức năng/các tổ chức cung cấp giống kịp thời hướng dẫn và hỗ trợ về cung cấp giống (keo) với giá thành hợp lý và đủ số lượng để doanh nghiệp sớm triển khai trồng lại diện tích đất rừng đã bị thiệt hại, theo Vneconomy.

Nhằm đạt và vượt mục tiêu xuất khẩu gỗ và lâm sản năm 2024 là 15,2 tỷ USD, trong đó gỗ và sản phẩm gỗ trên 14,2 tỷ USD, tăng khoảng 6 % so với năm 2023, ông Triệu Văn Lực cho biết, hiện toàn ngành lâm nghiệp đang dồn lực khắc phục hậu quả do cơn bão số 3 gây ra, hỗ trợ kịp thời các đơn vị, doanh nghiệp sản xuất lâm nghiệp, chế biến xuất khẩu gỗ và lâm sản bị thiệt hại nhanh chóng ổn định lại sản xuất. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hiện hành, thu hút các thành phần kinh tế tham gia vào việc phát triển rừng trồng, chế biến gỗ và lâm sản. (Nguoiduatin.vn 01/10, Khánh Linh; Vneconomy.vn 01/10, Chu Khôi; Đại đoàn kết 02/10, tr15, Lê Bảo; Kênh VTV1 – Chào buổi sáng lúc 6h09 ngày 02/10)[Về đầu trang](#)

<https://www.nguoiduatin.vn/xuat-khau-go-ky-vong-dat-tren-142-ty-usd-nam-2024-204241001155637572.htm>

<https://vtv.vn/video/chao-buoi-sang-02-10-2023-643069.htm>

Xuất khẩu nông lâm thủy sản 9 tháng đạt 4,6 tỷ USD

Theo số liệu đến hết quý III, tổng kim ngạch xuất khẩu nông lâm thủy sản đạt 46,3 tỷ USD, tăng 21% so với cùng kỳ năm ngoái. Mới chỉ qua 3/4 của năm nhưng ngành nông nghiệp đã hoàn thành 84% mục tiêu của cả năm. Các mặt hàng xuất khẩu đều có kết quả tích cực, trong đó gỗ và sản phẩm gỗ đạt 11,66%, tăng 21,3%.

Mời xem chi tiết trong video đính kèm tại link sau: <https://vtv.vn/video/chao-buoi-sang-02-10-2023-643069.htm> (Kênh VTV1 – Chào buổi sáng lúc 5h49 ngày 02/10) [Về đầu trang](#)

Tổng kết chương trình tăng trưởng doanh nghiệp sinh thái rừng

Chiều 1/10, Viện Nghiên cứu Đổi mới và Phát triển (IID) phối hợp với các đơn vị tổ chức sự kiện Tổng kết chương trình tăng trưởng doanh nghiệp sinh thái rừng.

Chương trình Tăng trưởng doanh nghiệp sinh thái rừng - Forest Ecopreneur 2024 thuộc khuôn khổ "Sáng kiến Bảo tồn đa dạng hệ sinh thái rừng - SAFE Initiative" do Cơ quan Lâm nghiệp Hàn Quốc tài trợ, triển khai bởi Cơ quan Môi trường Liên Hợp Quốc (UNEP) thông qua Tổ chức Ươm tạo Bridge for Billions.

Đây là chương trình ươm tạo nhằm nâng cao năng lực cho các doanh nghiệp/dự án kinh doanh liên quan đến bảo tồn và phục hồi sự đa dạng dưới tán rừng cũng như thúc đẩy sinh kế tại địa phương, được triển khai đồng loạt tại ba nước Việt Nam, Lào, Campuchia.

Mục tiêu chính của chương trình là nâng cao năng lực kinh doanh thông qua khóa đào tạo trực tuyến trên nền tảng Bridge for Billions. Ngoài ra, chương trình còn tổ chức các sự kiện kết nối, hội thảo chuyên gia nhằm tạo cơ hội giao lưu mở rộng mạng lưới và cung cấp kiến thức liên quan đến các chủ đề doanh nghiệp quan tâm.

Viện Nghiên cứu Đổi mới và Phát triển (IID) là đơn vị triển khai chương trình tại Việt Nam. Quá trình tuyển chọn đã chọn ra 35 doanh nghiệp và 30 cố vấn tham gia. Sau 4 tháng triển khai từ tháng 5 - tháng 9/2024, dự án đã trải qua: 8 module đào tạo; 1 sự kiện khai mạc diễn ra tại Hà Nội; 4 phiên hội thảo chuyên gia; 3 phiên sự kiện kết nối tại các vùng miền: Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và Huế; 1 chương trình thực địa tại Kon Tum. Các phiên trao đổi, kết nối, hỗ trợ 1-1 khác dành cho doanh nghiệp và cố vấn 2.

Trải qua giai đoạn đào tạo trực tuyến cùng các sự kiện bên lề vô cùng hấp dẫn, chương trình Tăng trưởng doanh nghiệp sinh thái rừng - Forest Ecopreneur 2024 khép lại bằng sự kiện tổng Demo Day diễn ra chiều 1/10 tại Hà Nội.

Tại sự kiện, các doanh nghiệp đã trình diễn kết quả học tập sau 4 tháng đào tạo; 7 doanh nghiệp thuyết trình kế hoạch kinh doanh và 3 doanh nhân nhận thưởng tiền mặt từ chương trình. Đồng thời, mang đến cơ hội kết nối kinh doanh, kết nối mạng lưới giữa doanh nghiệp, cố vấn và hệ sinh thái. Bên cạnh đó, ghi nhận sự tham gia và đóng góp của cố vấn và doanh nghiệp đã nỗ lực hoàn chương trình, cũng như cơ hội cho các bên tổ chức nhìn lại, tổng kết và thảo luận về chương trình cho năm tiếp theo.

Phát biểu khai mạc tại sự kiện, ông Alexis Corblin - Cố vấn kỹ thuật Chương trình Môi trường Liên Hợp Quốc, điều triển khai Sáng kiến SAFE – cho hay: “Tôi rất vui mừng khi thấy Việt Nam dẫn đầu và là quốc gia đầu tiên tổ chức Ngày trình diễn cho chu kỳ ươm tạo đầu tiên của dự án SAFE. Những kết quả đạt được là sự cam kết cao từ đối tác ươm tạo (Viện IID), từ cố vấn và doanh nhân thể hiện trong những tháng vừa qua đã thực sự truyền cảm hứng”.

Việt Nam đã đạt được những thành công đáng kể trong phát triển 30 năm qua. Là một nước xuất khẩu lớn các mặt hàng nông sản toàn cầu và trung tâm toàn cầu về sản xuất và chuyển đổi gỗ ngành lâm nghiệp và đánh bắt cá đóng góp vào sự phát triển của Việt Nam. Đồng thời, diện tích rừng quốc gia đã tăng từ 23% năm 1993 lên hơn 45% hiện nay.

Ông Alexis Corblin tin tưởng rằng, với những nỗ lực chung, chúng ta có thể đóng góp vào những xu hướng tích cực này, cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế với bảo tồn và phục hồi rừng.

“Tôi vui mừng thông báo rằng, chương trình sẽ tiếp tục vào năm tới với các đối tác tương tự. Chúng tôi sẽ sớm tìm kiếm những người cố vấn, những doanh nghiệp có động lực trong việc xây dựng một hệ sinh thái doanh nhân mạnh mẽ có tác động tích cực đến rừng”, ông Alexis Corblin thông tin.

PGS. TS Trương Thị Nam Thắng - Nghiên cứu trưởng Viện Nghiên cứu Đổi mới và Phát triển - đơn vị triển khai chương trình tại Việt Nam – chia sẻ, từ các hoạt động kết nối chương trình đã giúp doanh nghiệp Hà Nội đã phối hợp, hỗ trợ doanh nghiệp miền Nam, miền Trung – Tây Nguyên mở cửa hàng ở Hà Nội và ngược lại.

Các doanh nghiệp sinh thái rừng sẽ được hưởng lợi từ toàn bộ hệ sinh thái hỗ trợ tác động xã hội của IID, đưa lên bản đồ số ImapVietnam.org của IID; tham gia cộng đồng zalo của các doanh nghiệp tác động xã hội Việt Nam,...

“Chương trình được kéo dài đến năm 2030, mỗi năm chúng tôi sẽ tuyển 35 doanh nghiệp cùng 35 cố vấn đồng hành. Viện IID với tư cách là tổ chức xây dựng hệ sinh thái cho đổi mới sáng tạo hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, chúng tôi luôn cam kết đồng hành và kết nối nguồn lực nhằm tạo cơ hội tốt nhất cho những doanh nghiệp phát triển hệ sinh thái rừng. Bối rừng không phải là những gì mà ông cha chúng ta để lại. Rừng là những gì mà chúng ta đang mượn của con cháu chúng ta ở tương lai”, PGS. TS Trương Thị Nam Thắng cho hay. (Congthuong.vn 01/10, Nguyễn Hạnh)

[Về đầu trang
https://congthuong.vn/tong-ket-chuong-trinh-tang-truong-doanh-nghiep-sinh-thai-rung-349587.html](https://congthuong.vn/tong-ket-chuong-trinh-tang-truong-doanh-nghiep-sinh-thai-rung-349587.html)

Đắk Lắk: Trồng mắc ca theo hướng an toàn sinh học nâng cao chất lượng nông sản

Mới đây, tại xã Ea Sin, huyện Krông Búk, Văn phòng Phát triển bền vững Trung ương Hội Nông dân Việt Nam đã phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tổ chức Hội nghị tập huấn kỹ thuật và bàn giao giống, vật tư xây dựng mô hình ứng dụng chế phẩm sinh học trong trồng mắc ca theo hướng an toàn sinh học năm 2024.

Lãnh đạo Hội Nông dân tỉnh Đắk Lắk cho rằng việc phát triển cây mắc ca theo hướng an toàn sinh học sẽ cho hiệu quả kinh tế và bền vững. Đồng thời, với quy mô trồng diện tích lớn, nông dân Đắk Lắk sẽ dễ dàng áp dụng những khoa học, công nghệ tiên tiến vào sản xuất cây mắc ca như: Lựa chọn loại giống tối ưu, sử dụng chế phẩm sinh học trong sản xuất, thiết lập nhật ký trồng, chăm sóc, hệ thống tưới nhỏ giọt, đo lường phân, thuốc bảo vệ thực vật.

Dự án khi thực hiện sẽ khuyến khích phát triển nông nghiệp theo hướng an toàn sinh học gắn với chế biến tiêu thụ, nhằm xây dựng thương hiệu mắc ca Đắk Lắk, nâng cao giá trị kinh tế cho người dân. Sau khi kết thúc mô hình, Hội Nông dân sẽ thành lập Chi hội nông dân nghề nghiệp chuyên trồng và chế biến mắc ca an toàn xã Ea Sin. (Nông thôn ngày nay 01/10, tr4, Đức Thịnh) [Về đầu trang](#)

ĐTM dự án hồ Ka Pét, Bình Thuận: Chuyện chưa kể từ người trong cuộc

Dự án hồ chứa nước Ka Pét (huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận) đã từng gây chú ý trong dư luận bởi dự án có tác động tới rừng tự nhiên và tín ngưỡng người Chăm.

Hiện nay, dự án hồ chứa nước Ka Pét đã được thông qua ĐTM (báo cáo đánh giá tác động môi trường). Mặc dù báo cáo vẫn cần bổ sung thêm, tuy nhiên cơ bản đã được thông qua. Sự kiện này như là lời khẳng định tác động của dự án tới môi trường nằm trong ngưỡng cho phép và lợi ích mang lại cho cộng đồng là rất lớn. Nhìn lại “hành trình” vừa qua, có thể thấy, để thông qua được ĐTM cho dự án này là cả một quá trình đầy gian nan và thách thức. Đó không chỉ là các vấn đề về chuyên môn, mà cả tác động từ dư luận “thuận” và “nghịch”. Phóng viên Tạp chí Kinh tế Môi trường đã có cuộc trao đổi với PGS.TS Lưu Đức Hải, Chủ tịch Hội Kinh tế Môi trường Việt Nam. Được biết, ông là người chủ trì nhóm nhà khoa học liên ngành của Hội Kinh tế Môi trường Việt Nam, Viện Sinh thái Tài nguyên sinh vật và Khoa Môi trường, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên ĐHQGHN nghiên cứu ĐTM dự án hồ chứa nước Ka Pét.

Bình Thuận là một trong những tỉnh có tổng lượng mưa hàng năm ít nhất cả nước, mùa mưa chiếm 80-90% tổng lượng mưa hàng năm và tập trung chủ yếu từ tháng 5 đến tháng 10. Nguồn nước ngầm của tỉnh không nhiều, có nơi bị nhiễm mặn, phèn. Nguồn tài nguyên nước của tỉnh chủ yếu dựa vào nguồn nước mặt của các lưu vực sông chính; tuy nhiên, hệ thống sông suối của tỉnh đa số chảy trực tiếp ra Biển Đông, phần lớn ngắn và rất dốc. Chính vì thế, mùa lũ nước sông lên và xuống nhanh, nước ngọt có khi ra đến tận cửa sông; mùa khô dòng chảy kiệt xuống rất thấp, thậm chí nhiều sông suối khô cạn suốt nhiều tháng liền, một số cửa sông lớn bị xâm nhập mặn vào sâu.

Xã Mỹ Thạnh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận được mệnh danh là vùng đất 3 K: Khó, Khô, Khổ. Cách trung tâm huyện Mỹ Thạnh 46 km, Mỹ Thạnh khó bởi giao thông còn cách trở. Nhưng chưa là gì, bởi cái chính, địa phương này “khô”. Nước ít, thậm chí mùa khô nước là vàng. “Nhất nước, nhì phân, tam cần, tứ giống”, với một xã thuần nông như Mỹ Thạnh, khó khăn lớn nhất bao lâu nay ở địa phương vẫn là tình trạng thiếu nước sản xuất vào mùa khô. Khó, khô dẫn đến khổ. Mặc dù có cấp đất, có vốn, có hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi nhưng hình thức canh tác cũng như chăn nuôi của người dân chủ yếu phụ thuộc vào nguồn nước từ trên trời rơi xuống do chưa có dự án thủy lợi hoàn chỉnh tại đây. Canh tác không năng suất nên Mỹ Thành là xã đặc biệt khó khăn thuộc huyện Hàm Thuận Nam. Đây là địa phương có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống với 263 hộ/981 khẩu, chiếm 92,6% dân số toàn xã. Sinh kế của người dân chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, nhưng mỗi năm chỉ làm được một vụ, chăn nuôi chủ yếu vẫn là thả rông.

Chính quyền địa phương cũng đã rất nỗ lực để đưa nền kinh tế - xã hội của xã Mỹ Thạnh nói riêng và Hàm Thuận Nam nói riêng phát triển. Xã cũng đã phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn của tỉnh triển khai Dự án tăng cường khả năng chống chịu của nông nghiệp quy mô nhỏ với an ninh nguồn nước do biến đổi khí hậu khu vực Tây Nguyên và Nam Trung bộ (SACCR) của tỉnh Bình Thuận cho các hộ nghèo, cận nghèo để hỗ trợ vật tư nông nghiệp, đào ao... Đồng thời Đảng ủy, chính quyền xã cũng đã vận động các doanh nghiệp giúp các hộ nghèo xây nhà, hỗ trợ con giống chăn nuôi, tạo mọi điều kiện để người dân tiếp cận khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Nhìn chung, các chính sách phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số được triển khai ở Mỹ Thạnh đã đem lại kết quả nhất định, giúp cho đời sống của người dân nơi đây ngày một nâng cao.

Theo bà Hoàng Thị Kha, Chủ tịch UBND xã Mỹ Thạnh, nhiều năm qua địa phương xác định công tác giảm nghèo là nhiệm vụ trọng tâm trong thực hiện các nhiệm vụ kinh tế -

xã hội. Thời gian qua, Đảng ủy, chính quyền xã đã vận động thực hiện nhiều chương trình để hỗ trợ, chăm lo cho người nghèo của Trung ương, của tỉnh. Song song đó, là vận động các đơn vị doanh nghiệp giúp các hộ nghèo xây nhà, hỗ trợ con giống chăn nuôi.

Thế nhưng, trời vẫn phụ lòng người. Năm 2023, tổng sản lượng lương thực của xã ước đạt 2.044 tấn, đạt 89,65% chỉ tiêu kế hoạch giao. Đáng chú ý, tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 05 tuổi tại xã là 14,45%. Cái nghèo, cái khổ do thiếu nước còn hiện lên rất rõ trên từng mảnh đất sản xuất của người dân, hay hình ảnh những con bò thả rông do không có nguồn thức ăn ổn định. Đây cũng là nguyên nhân mà đến bây giờ, toàn xã có 188 hộ nghèo, cận nghèo/tổng số 284 hộ, chiếm tỷ lệ 66,2%.

Thiếu nước, mọi hoạt động sản xuất kinh doanh gặp khó khăn. Vậy nên, điều người dân ở Mỹ Thạnh và Hàm Cần (địa phương giáp ranh) mong mỏi là nước về đồng, nước cho gia súc gia cầm, nước đến từng hộ gia đình.

Chuyện người dân ở Mỹ Thạnh, Hàm Cần xách can đi “vét nước” là không hiếm, nhất là vào các tháng mùa khô. Do đó, một công trình thủy lợi lớn, đáp ứng được nhu cầu đời sống, sản xuất, kinh doanh luôn là mong mỏi của cấp ủy, chính quyền tỉnh Bình Thuận nói chung và huyện Hàm Thuận Nam cũng như các xã khô hạn nói riêng.

Trong bối cảnh đó, Dự án Hồ thủy lợi Ka Pétchính là một “ngôi sao hy vọng” cho người dân nơi đây.

Dự án hồ chứa nước Ka Pét, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận là dự án quan trọng quốc gia đã được Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 93/2019/QH14 do có phát sinh tiêu chí chuyển mục đích sử dụng hơn 162ha rừng đặc dụng thuộc thẩm quyền của Quốc hội.

Tổng mức đầu tư của dự án hồ Ka Pét là 874,089 tỷ đồng, gồm ngân sách Trung ương là 519,927 tỷ đồng và ngân sách địa phương là 354,162 tỷ đồng, với 3 mục tiêu: (1) cấp nước tưới cho 7.762ha đất sản xuất nông nghiệp của huyện Hàm Thuận Nam; (2) cấp nước thô cho khu công nghiệp Hàm Kiệm II: 2,63 triệu m³/năm và tạo nguồn nước thô để cấp nước sinh hoạt cho khoảng 120.000 người dân huyện Hàm Thuận Nam và thành phố Phan Thiết; (3) phòng, chống lũ và cải tạo môi trường sinh thái, điều tiết nước cho vùng hạ du huyện Hàm Thuận Nam và một phần đoạn qua thành phố Phan Thiết, góp phần phát triển du lịch, dịch vụ của Bình Thuận.

Nhiệm vụ của hồ chứa nước Ka Pét là cung cấp nước tưới cho 7.762 ha đất nông nghiệp, cấp nước thô 2,63 triệu m³/năm cho khu công nghiệp và cấp nước thô cho sinh hoạt của khoảng 120.000 người dân. Tổng diện tích sử dụng đất của dự án là 697,73 ha; trong đó diện tích đất lâm nghiệp là 679,62 ha, bao gồm: 137,95 ha rừng đặc dụng, 0,51 ha rừng phòng hộ; 440,4 ha rừng sản xuất; 40,72 ha rừng nằm ngoài quy hoạch ba loại rừng, đất không có rừng là 60,14 ha và diện tích sản xuất nông nghiệp là 18,01 ha.

Việc xây dựng dự án hồ chứa nước Ka Pét là phù hợp với quy hoạch tỉnh và quy hoạch vùng Đông Nam bộ.

Dự án hồ chứa nước Ka Pét là hồ có chức năng tích trữ tạo nguồn nước và có mục tiêu chủ yếu là cấp nước tưới cho sản xuất Nông nghiệp (trong đó chủ yếu là diện tích trồng thanh long), cấp nước thô cho khu công nghiệp và sinh hoạt của người dân; phòng chống lũ và cải tạo môi trường, điều tiết nước cho vùng hạ du khu vực huyện Hàm Thuận Nam và thành phố Phan Thiết.

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp, nhất là tình hình hạn hán diễn ra khốc liệt, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống của người dân, với việc đầu tư xây dựng hồ chứa nước Ka Pét có quy mô dung tích chứa hơn 51 triệu m³ để cấp nước với các nhiệm vụ nêu trên sẽ góp phần quan trọng trong việc khắc phục tình trạng hạn và phát triển kinh tế xã hội cho huyện Hàm Thuận Nam và vùng phía Nam Bình Thuận.

Dự án ra đời mang lại lợi ích cấp nước tưới cho khoảng 12.000 hộ dân, với khoảng 51.108 nhân khẩu ở 11/12 xã của huyện Hàm Thuận Nam. Trong đó, có 820 hộ là dân tộc thiểu số (tập trung ở khu vực các xã Mỹ Thạnh, Hàm Cần và Hàm Thạnh). Số người được hưởng lợi từ việc cấp nước cho sinh hoạt là khoảng 120.000 người, trong đó thành phố Phan Thiết là khoảng 60.000 người.

Dự án hồ Ka Pét là món quà vô cùng to lớn cho nhân dân huyện Hàm Thuận Nam và tỉnh Bình Thuận, là tâm tư, nguyện vọng và mong muốn của bà con từ hơn 20 năm nay. Với niềm hy vọng lớn, trong năm tới dự án sẽ đủ điều kiện để khởi công, công trình ra đời nhân dân vùng hưởng lợi sẽ không còn lo lắng về vấn đề nước cho sản xuất, cho sinh hoạt mà hàng năm cứ đến mùa khô kiệt là chồng chất nỗi âu lo, vì không đủ nguồn nước phục vụ cho sản xuất, sinh hoạt và cuộc sống.

Chúng tôi hẹn gặp PGS. TS Lưu Đức Hải, Chủ tịch Hội Kinh tế Môi trường Việt Nam vào một buổi sáng cuối tháng 9/2024 khi ĐTM của dự án vừa được thông qua. Trong căn phòng nhỏ ở Cung Trí thức (quận Cầu Giấy, Hà Nội), PGS.TS Lưu Đức Hải vẫn đang cặm cụi với chồng hồ sơ dày cộm về dự án hồ Ka Pét.

Chưa cần phóng viên hỏi, PGS.TS Lưu Đức Hải đã vào ngay chủ đề. Ông cho biết thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án hồ Ka Pét là một công việc đầy khó khăn. Bởi khi ông và các cộng sự tiếp nhận hồ sơ, đơn vị tư vấn ĐTM dự án hồ chứa nước Ka Pét trước đó đã rút lui.

Nhưng bằng tâm thế của một người làm khoa học, ông cho biết tỉnh Bình Thuận rất mong mỗi làm và làm bằng được dự án này để góp phần giải quyết khó khăn về nguồn nước, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội địa phương.

“Đây là lúc Hội Kinh tế Môi trường Việt Nam và các chuyên gia đầu ngành của Hội phải thể hiện được năng lực, chuyên môn của mình” – PGS.TS Lưu Đức Hải nhấn mạnh. Do đó, ông đã đứng ra tập hợp các chuyên gia về môi trường, kinh tế cùng các cộng sự để làm báo cáo cho dự án. Các chuyên gia đó gồm: GS. Hoàng Xuân Cơ – tác giả cuốn giáo trình dạy cho sinh viên lập báo cáo ĐTM năm 2000, GS. Nguyễn Xuân Cự - tác giả giáo trình tài nguyên rừng năm 2002, PGS. Trần Văn Thụy – nguyên Chủ nhiệm Bộ môn thực vật Trường Đại học Khoa học Tự nhiên; đặc biệt là PGS.TS Trương Mạnh Tiến – nguyên Vụ trưởng vụ Môi trường, Bộ TN&MT cùng rất nhiều các TS, ThS của các trường và viện chuyên ngành tại Hà Nội.

Áp lực là điều vị PGS.TS có gần 30 năm kinh nghiệm làm ĐTM, từ những dự án đầu tiên của cả nước cảm nhận được khi bắt tay vào làm báo cáo cho Ka Pét. Không áp lực sao được khi dư luận đổ dồn chú ý vào một dự án “phá” gần 700 ha rừng. Nhất là trong bối cảnh rừng quý hơn vàng như hiện nay. Từ người dân, địa phương, chính quyền tỉnh, Chính phủ cho đến Quốc hội đặc biệt quan tâm tới dự án này. Nên mọi hành động của bất kỳ cá nhân, tổ chức nào liên quan tới hồ Ka Pét đều được chú ý rất lớn. Tuy vậy, PGS.TS Lưu Đức Hải cũng rất tự tin với kinh nghiệm làm báo cáo đánh giá tác động môi trường của mình và các cộng sự. Đồng thời, ông nhận được sự ủng hộ, quan tâm của chính quyền tỉnh Bình Thuận trong công tác làm báo cáo.

Đó mới chỉ là những áp lực ban đầu. Chia sẻ với Tạp chí Kinh tế Môi trường, PGS.TS Lưu Đức Hải hồi tưởng về các khó khăn khi làm ĐTM dự án hồ Ka Pét.

“Đầu tiên là về tín ngưỡng. Trong khu vực dự án có một điểm tín ngưỡng của người Chăm là lăng Cậu Hoa. Theo người dân địa phương, đây là nhân vật lịch sử đã có công với cộng đồng. Do đó, đề thuyết phục được đồng bào, UBND huyện Hàm Thuận Nam đã tổ chức buổi gặp gỡ và làm việc với các sư cả người Chăm.”

Ngoài ra, một khó khăn nữa là ĐTM dự án này phải song hành với đơn vị tư vấn thiết kế. Nếu như ở các dự án khác, tư vấn thiết kế xong thì mới đánh giá tác động môi trường, thì ở dự án hồ Ka Pét, vừa phải làm ĐTM vừa phải phối hợp với đơn vị tư vấn thiết kế. Nếu tư vấn thiết kế thay đổi thì ĐTM cũng phải thay đổi theo. Các nội dung trên cần phải hoàn thành và cập nhật đồng thời vào 2 hồ sơ phải trình thẩm định lúc ấy là hồ sơ ĐTM trình Bộ Tài nguyên và Môi trường và báo cáo nghiên cứu khả thi trình Bộ Nông nghiệp và PTNT. Hai tài liệu này chỉ cần thay đổi nội dung, ý kiến thẩm định của Bộ này thì phải hoàn thiện, bổ sung cho Bộ kia và ngược lại. Với khối lượng công việc rất nhiều như thế nhưng phải giải quyết tốt trong khoảng thời gian rất gấp, rất ngắn. Bên cạnh đó là công tác đền bù cho các hộ dân có đất sản xuất trong khu vực lập dự án. Việc này, chính quyền địa phương đã giải quyết rất ổn thỏa. 5 hộ dân trong khu vực dự án đã đồng thuận để nhường đất cho dự án triển khai.

Sau khi đã giải quyết xong các vấn đề nội tại, nhóm thực hiện ĐTM hoàn thiện hồ sơ và gửi Hội đồng đánh giá. Khó khăn vẫn chưa dừng lại. Hội đồng thẩm định (do Bộ Tài nguyên và Môi trường thành lập) tổ chức thẩm định ĐTM của dự án hồ Ka Pét với kết quả: Không thông qua, Ban QLDA Nông nghiệp tỉnh Bình Thuận đã nỗ lực làm rõ, bổ sung nhiều nội dung thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau. Các sở, ngành và địa phương ở tỉnh đã dốc lực tập trung, gấp rút rà soát, bổ sung thông tin để chủ đầu tư chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ ĐTM của dự án. Song song đó, Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án hồ Ka Pét cũng phải tiếp tục cập nhật lại các số liệu theo nội dung cuộc họp ngày 25/7/2024 tại Cục Quản lý xây dựng - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục QLXD). Theo đó, Cục QLXD có yêu cầu cần phải tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung hoàn chỉnh hồ sơ và trình lại để tổ chức thẩm định. Để đảm bảo chất lượng hồ sơ cần phải rà soát kỹ các ý kiến góp ý của các chuyên gia tại cuộc họp.

PGS.TS Lưu Đức Hải cho rằng, với bất kỳ một dự án hay một hoạt động nào của con người, đều sẽ có tác động tới môi trường. Tuy nhiên, tác động đó là tới đâu? Lợi ích nhiều hơn hay thiệt hại nhiều hơn sẽ là cơ sở để cân nhắc triển khai thực hiện dự án.

Với dự án hồ Ka Pét, PGS.TS Lưu Đức Hải cho rằng, lợi ích là rất lớn so với những mất mát về môi trường. Cụ thể, theo ông Hải, theo điều tra, ở dự án này trong diện tích sử dụng đất rừng 679,72ha, đất có rừng có 149,9 ha rừng đặc dụng, 0,86 ha rừng phòng hộ, 440,4 ha rừng sản xuất và 40,72 ha nằm ngoài quy hoạch 3 loại rừng.

Chi tiết hơn, theo ông Lê Thanh Sơn, Phó giám đốc Sở NN-PTNT tỉnh Bình Thuận, so với 360.000 ha rừng tự nhiên toàn tỉnh Bình Thuận, 600 ha rừng dành để làm dự án chỉ chiếm 0,15%. Riêng rừng đặc dụng để làm dự án so với tổng diện tích hơn 24.000 ha rừng đặc cũng chiếm tỉ lệ rất nhỏ. Vì vậy, ông Sơn khẳng định, mức độ ảnh hưởng không quá lớn với tổng thể chung. Việc điều tra đo đếm từng cây từ 10 cm trở lên, rất kỹ và chặt chẽ

Có nghĩa là ảnh hưởng của dự án hồ Ka Pét đối với rừng tự nhiên là rất nhỏ. Ngoài ra, tỉnh Bình Thuận có kế hoạch trồng lại gấp 3 lần số lượng rừng bị mất để làm dự án. Đối

với hệ sinh vật, ở khu vực dự án không có các loài đặc hữu hẹp. Quan trọng hơn, dự án sẽ mang lại nguồn nước ổn định cho cư dân trong khu vực. Do đó, theo ông Hải, lợi ích ở dự án này là lớn hơn rất nhiều so với những tác động tiêu cực mà dự án tạo ra.

Tổng kết lại quá trình làm ĐTM cho dự án hồ Ka Pét, PGS.TS Lưu Đức Hải đưa ra thông tin, để lập ĐTM đã khó, bảo vệ báo cáo còn khó hơn khi Hội đồng lên tới 23 người. Trong đó, là các chuyên gia đầu ngành, các đơn vị thuộc nhiều Bộ, ngành về các lĩnh vực như: môi trường, kinh tế, văn hóa, xã hội, địa chất, thủy lợi.... với hàng trăm câu hỏi mà câu nào cũng cần phải trả lời cặn kẽ, có luận cứ, dẫn chứng đầy đủ. Do đó, có thể nói, ĐTM của dự án hồ Ka Pét là một công trình với nhiều tâm huyết, dày dặn, công phu. Tuy vậy, theo ông Hải, báo cáo vẫn cần phải bổ sung, hoàn thiện một số điểm để có một đánh giá tổng thể hoàn chỉnh hơn.

Như vậy, việc ĐTM dự án hồ Ka Pét được thông qua đã giải quyết “nút thắt” lớn nhất để dự án có thể tiến hành thi công.

Nói như ông Hoàng Ngọc Tường, Bí thư Đảng ủy xã Mỹ Thạnh (huyện Hàm Thuận Nam, Bình Thuận) khi biết tin ĐTM dự án hồ Ka Pét được thông qua, đó là: “Mừng lắm, khi dự án hồ Ka Pét được xây dựng và hoàn thành sẽ góp phần giải quyết tình trạng thiếu nước trong sản xuất nông nghiệp không chỉ của địa phương mà còn của các xã bạn”.

Hi vọng, với việc ĐTM dự án hồ Ka Pét được thông qua, chỉ trong tương lai gần những dòng nước trong mát sẽ được tỏa lan khắp khu vực Mỹ Thạnh, Hàm Cần và các địa phương khác của huyện Hàm Thuận Nam. Qua đó, như một trợ lực để kinh tế - xã hội khu vực này sớm vươn mình phát triển, tạo thế và lực mới cho tỉnh Bình Thuận. (Kinhtemoitruong.vn 01/10, Duy Khánh) [Về đầu trang](https://kinhtemoitruong.vn/dtm-du-an-ho-ka-pet-chuyen-chua-ke-tu-nguoi-trong-cuoc-93718.html)

<https://kinhtemoitruong.vn/dtm-du-an-ho-ka-pet-chuyen-chua-ke-tu-nguoi-trong-cuoc-93718.html>

Công tác quản lý, bảo vệ rừng ở Krông Bông, Đắk Lắk: “Lỗ hổng” nguồn nhân lực

Dù đã nỗ lực triển khai nhiều giải pháp trong công tác quản lý, bảo vệ rừng (QLBVR) nhưng vì nhiều nguyên nhân khác nhau, hiện nay huyện vùng sâu Krông Bông vẫn còn gặp không ít khó khăn trong công tác này.

Krông Bông có tổng diện tích đất tự nhiên trên 125.695 ha, dân số 92.859 người, với 25 dân tộc cùng sinh sống. Đời sống của người dân còn gặp nhiều khó khăn, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Hiện nay trên địa bàn huyện vẫn còn những hộ dân thiếu đất ở, đất sản xuất, cuộc sống chủ yếu dựa vào rừng.

Trên địa bàn huyện có hơn 92.676 ha đất rừng và đất lâm nghiệp, trong đó diện tích đất có rừng gần 68.766 ha đã giao cho các đơn vị quản lý; còn gần 12.961 ha rừng chưa giao, hiện do UBND cấp xã quản lý. Tuy nhiên, hiện nay lực lượng của xã chủ yếu là kiêm nhiệm, dẫn đến khó có thể thực hiện hết trách nhiệm QLBVR tại địa phương.

Trong khi đó, theo Hạt Kiểm lâm huyện Krông Bông, hiện nay lực lượng kiểm lâm của huyện được biên chế quá ít so với yêu cầu nhiệm vụ. Đơn vị hiện có 16 biên chế công chức, so với Đề án vị trí việc làm đã xây dựng (25 biên chế), mới chỉ đạt 64%. Hạt bố trí 10 kiểm lâm địa bàn phụ trách 9 xã, trong đó có 5 công chức kiêm nhiệm vừa làm bộ phận chuyên môn, vừa kiêm kiểm lâm địa bàn. Trung bình mỗi kiểm lâm địa bàn phụ trách gần 6.877 ha rừng, trong đó cá biệt có 1 kiểm lâm địa bàn phụ trách hơn 30.000 ha rừng. Chưa kể, ngoài diện tích rừng phải quản lý thì kiểm lâm viên phải thực hiện các

nhệm vụ theo dõi diễn biến tài nguyên rừng, phát triển rừng trên diện tích đất lâm nghiệp (đất chưa có rừng) và diện tích đất nằm ngoài quy hoạch.

Hơn một năm gắn bó với những cánh rừng ở xã Yang Mao (xã xa nhất của huyện), đôi với anh Phan Văn Định, kiểm lâm phụ trách địa bàn xã, dấu ấn sâu đậm nhất có lẽ là những chuyến đi dài ngày trong rừng.

Anh Định kể: Một tuần có 7 ngày thì mất đến 5 - 6 ngày anh ở trong rừng. Diện tích rừng của xã lên đến trên 30.000 ha trong khi đó chỉ có 1 kiểm lâm địa bàn quản lý và bảo vệ. Địa hình lại toàn núi cao hiểm trở, tiếp giáp với nhiều tỉnh. Trong khi đó ban bảo vệ phát triển rừng của xã chủ yếu kiêm nhiệm. Hơn nữa, kiểm lâm địa bàn phải thực hiện nhiều đợt truy quét cùng đoàn liên ngành của huyện, thời gian truy quét nhiều, dẫn đến công tác quản lý rừng gặp rất nhiều khó khăn.

Ông Bùi Quốc Tuấn, Giám đốc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Krông Bông cho biết, từ năm 2017 đến nay, công ty đã có đến 24 cán bộ, nhân viên làm công tác QLBRV nghỉ việc, trong đó có cả cán bộ quản lý.

Nguyên nhân khiến nhiều người không gắn bó được với công việc này là do thu nhập thấp, trong khi trách nhiệm lại cao. Hiện nay công ty đang quản lý hơn 21.575 ha rừng, chia làm 6 phân trường và thành lập 6 chốt quản lý. Trong 6 chốt này có đến 3 chốt hiện chưa có điện, nước sinh hoạt và sóng điện thoại.

Từ năm 2017 đến nay, đơn vị không tuyển được nhân lực có chuyên môn về lâm nghiệp. Để phục vụ cho công tác QLBRV, công ty phải tuyển lao động phổ thông. Tuy nhiên, phần lớn số lao động này đều không có trình độ chuyên môn lâm nghiệp, không am hiểu công nghệ thông tin và không có kiến thức nền nên trong quá trình thực hiện nhệm vụ gặp rất nhiều khó khăn.

Theo Chủ tịch UBND huyện Krông Bông Lê Văn Long, diện tích rừng trên địa bàn không những lớn mà địa hình còn nhiều núi cao hiểm trở, dốc đứng, đường sá đi lại rất khó khăn. Trong khi đó, lực lượng QLBRV, kiểm lâm còn quá mỏng nên không đáp ứng được yêu cầu nhệm vụ được giao. Bên cạnh đó, chế độ, chính sách đãi ngộ còn hạn chế dẫn đến nhiều cán bộ, nhân viên QLBRV xin nghỉ công tác, việc tuyển dụng nhân sự mới cũng gặp nhiều khó khăn.

“Để giảm áp lực cho công tác giữ rừng, huyện đã kiến nghị với UBND tỉnh đề xuất với Trung ương có cơ chế, chính sách, chế độ đãi ngộ đặc thù, thỏa đáng cho cán bộ làm công tác QLBRV. Đồng thời, đề xuất UBND tỉnh tăng số lượng biên chế kiểm lâm cũng như lực lượng bảo vệ rừng cho huyện để triển khai tốt các nhệm vụ được giao”, ông Lê Văn Long cho biết.

Trong 9 tháng năm 2024, trên địa bàn huyện Krông Bông đã xảy ra 269 vụ vi phạm pháp luật về lâm nghiệp, trong đó có 248 vụ phá rừng với diện tích bị thiệt hại là 63,64 ha. (Baodaklak.vn 02/10, Khải Minh) [Về đầu trang](https://baodaklak.vn/kinh-te/202410/cong-tac-quan-ly-bao-ve-rung-o-krong-bong-lo-hong-nguon-nhan-luc-fb71ed9/)

<https://baodaklak.vn/kinh-te/202410/cong-tac-quan-ly-bao-ve-rung-o-krong-bong-lo-hong-nguon-nhan-luc-fb71ed9/>

CHUYỂN ĐỔI SỐ, CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP

Quảng Trị: Đẩy mạnh cải cách hành chính để bảo vệ rừng tốt hơn

Trong những năm qua, công tác cải cách thủ tục hành chính tại Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Trị đã có những chuyển biến mạnh mẽ, mang lại hiệu quả tích cực, góp phần

hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý, bảo vệ rừng và phát triển rừng cũng như thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Xác định công tác cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn của lực lượng kiểm lâm, thời gian qua, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc và kiểm tra; cải cách thể chế, theo dõi thi hành pháp luật; thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; thực hiện chế độ công vụ, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức; cải cách tài chính công cho đến xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử... đã được lãnh đạo chỉ đạo, các phòng chuyên môn nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc quan tâm chú trọng thực hiện.

Theo đó, trong cải cách thể chế, từ đầu năm đến nay, Chi cục Kiểm lâm đã tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh công bố hiện trạng rừng năm 2023. Ban hành các kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2024; kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp năm 2024

Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2024; kế hoạch thực hiện công tác bồi thường của Nhà nước năm 2024; kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2024. Ban hành 6 văn bản chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc cập nhật, nghiên cứu, triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực lâm nghiệp do các cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước ban hành để tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ.

Đối với cải cách thủ tục hành chính (TTHC), thực hiện cơ chế một cửa, trên cơ sở các quyết định của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Chi cục Kiểm lâm đã rà soát TTHC, báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh công bố báo cáo thay đổi cá nhân, phòng chuyên môn về giải quyết TTHC. Tiếp tục lựa chọn, cung ứng 16 TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, 8 TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần.

Niêm yết 100% TTHC đã được UBND tỉnh công bố tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, văn phòng chi cục, đăng tải trên Trang Thông tin điện tử của tỉnh, của Sở Nông nghiệp và PTNT để cá nhân, tổ chức tìm hiểu, giám sát và thực hiện TTHC. Tiếp nhận, xử lý kịp thời những phản ánh, kiến nghị, góp ý của cá nhân, tổ chức về những bất cập trong TTHC. Đến nay đã tiếp nhận, giải quyết đúng hạn 27 hồ sơ TTHC tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.

Trong công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, trên cơ sở các quyết định của UBND tỉnh, Chi cục Kiểm lâm đã tiến hành sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức bộ máy chi cục, đến nay đã ổn định và đi vào hoạt động hiệu quả; thực hiện việc ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng, đơn vị thuộc chi cục và các trạm kiểm lâm khu vực thuộc hạt kiểm lâm để thực hiện nhiệm vụ.

Xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác điều động, chuyển đổi vị trí công tác của công chức năm 2024; thực hiện công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, điều động, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác đúng theo quy định.

Công nghệ thông tin được ứng dụng ngày càng rộng rãi, công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công chức được chú trọng, ý thức trách nhiệm, thái độ phục vụ của công chức có chuyển biến tích cực.

Đã ban hành kế hoạch chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Chi cục Kiểm lâm năm 2024; kế hoạch triển khai thực hiện đề án phát triển ứng

dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2024.

Chỉ đạo các đơn vị tăng cường sử dụng có hiệu quả công nghệ thông tin và nâng cao chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng hiệu quả các phần mềm phục vụ nghiệp vụ, thực hiện tốt phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công vụ trong chỉ đạo điều hành từ chi cục đến các đơn vị trực thuộc.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả ứng dụng Zalo trong chỉ đạo điều hành nhiệm vụ; việc ban hành văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số, sử dụng thư điện tử công vụ trong thực hiện nhiệm vụ được triển khai thống nhất ở chi cục đến các đơn vị trực thuộc. Duy trì và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của chi cục; xây dựng mục tiêu chất lượng, chính sách chất lượng của chi cục năm 2024.

Đã tăng cường ứng dụng công nghệ số, sử dụng các phần mềm như: FRMS, QGIS, Mapinfor, Vtool... để quản lý bảo vệ rừng, giám sát sự thay đổi hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp. Thực hiện cập nhật tất cả các lô rừng có biến động vào cơ sở dữ liệu, số hóa thông tin và quản lý đồng bộ dữ liệu theo các lô, khoảnh, tiểu khu, từ cấp xã đến trung ương trên phần mềm FRMS.

Ứng dụng công nghệ GIS để phân tích giải đoán các loại ảnh vệ tinh mới như Planet, Sentinel2... Từ đó kịp thời phát hiện các biến động diện tích rừng trên thực địa, đặc biệt là rừng tự nhiên.

Giám sát các dự án có chuyên mục đích sử dụng rừng. Ứng dụng công nghệ trong rà soát điều chỉnh ba loại rừng trên địa bàn tỉnh một cách tương đối chính xác, tiếp cận với thực tế tại hiện trường, giúp cho ngành Nông nghiệp và PTNT quản lý rừng và đất lâm nghiệp hiệu quả hơn.

Ngoài ra, còn xây dựng quản lý dữ liệu bản đồ số về cảnh báo cháy rừng, hệ thống cảnh báo, dự báo cấp dự báo cháy rừng; hệ thống cơ sở hạ tầng về lâm nghiệp, bản đồ phương án huy động lực lượng phương tiện phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh...

Đến nay, hầu hết cán bộ nghiệp vụ của Chi cục Kiểm lâm đã ứng dụng công nghệ số vào quản lý bảo vệ rừng; sử dụng điện thoại thông minh, máy tính bảng cài đặt các phần mềm FMRS, Vtool, Mapinr, GeoPfes có nền ảnh vệ tinh... để quản lý, điều tra khảo sát thực địa, chuyển đổi và khai thác dữ liệu bản đồ số, xác định vị trí, khoảnh vẽ lô rừng, điểm, đường, xác định diện tích, khoảng cách một cách nhanh chóng và chính xác.

Phó Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm Trần Hiệp cho biết, thời gian tới, đơn vị sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; xây dựng kế hoạch, xác định cụ thể các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của lực lượng kiểm lâm; phân công trách nhiệm thực hiện đối với các phòng chuyên môn nghiệp vụ, đơn vị trực thuộc và sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị với nhau trong việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng cán bộ công chức, cơ sở vật chất để đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của lực lượng kiểm lâm trong giai đoạn mới. (Baoquangtri.vn 30/9, Lê An) [Về đầu trang](#)

<https://baoquangtri.vn/day-manh-cai-cach-hanh-chinh-de-bao-ve-rung-tot-hon-188674.htm>

KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TRONG LÂM NGHIỆP

Lâm Đồng: Ứng dụng công nghệ chọn giống vào bảo tồn và phát triển nguồn gen cây rừng

Nguồn gen là nguồn tài nguyên sinh học, là tài sản quý, những năm qua, Viện Khoa học Lâm nghiệp Nam Trung Bộ và Tây Nguyên (Khu Lâm Sinh, Phường 5, Đà Lạt) đã ứng dụng công nghệ chọn giống vào bảo tồn và phát triển nguồn gen cây rừng quý. Đặc biệt tập trung vào việc bảo vệ, nhân giống các loài đặc hữu, có nguy cơ tuyệt chủng, duy trì và phục hồi môi trường sống cho loài nhằm bảo vệ đa dạng sinh học.

Với lợi thế về điều kiện tự nhiên đa dạng, có 3 tiểu vùng khí hậu khác nhau, Lâm Đồng được đánh giá cao về sự đa dạng hệ sinh thái, đa dạng về loài và về nguồn gen. Với tỷ lệ độ che phủ của rừng chiếm 54,37%, Lâm Đồng hiện có trên 3.526 loài thực vật rừng, 133 loài nấm lớn, 86 loài thú, 301 loài chim, 102 loài bò sát, lưỡng cư, 686 loài côn trùng, 111 loài cá. Trong số đó có 201 loài bị đe dọa cấp quốc gia được ghi trong sách đỏ Việt Nam (2007); 98 loài bị đe dọa toàn cầu trong danh mục đỏ loài nguy cấp của tổ chức Bảo tồn thiên nhiên thế giới (IUCN) và 106 loài được bảo vệ theo Nghị định 84 của Chính phủ.

Bảo tồn và lưu giữ nguồn gen thực vật là bảo vệ tài nguyên di truyền nhằm cung cấp nguồn nguyên liệu khởi đầu phục vụ nghiên cứu khoa học, cải tạo giống, duy trì đa dạng sinh học đảm bảo nguồn tài nguyên sinh học cho sự phát triển bền vững ngành lâm nghiệp. Vinh dự đóng chân trên địa bàn Đà Lạt, những năm qua, Viện Khoa học Lâm nghiệp Nam Trung Bộ và Tây Nguyên đã đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ cao vào lĩnh vực chọn, tạo và nhân giống cây lâm nghiệp; trong đó từng bước hoàn thiện công nghệ nhân giống các loài cây bản địa của Lâm Đồng, quý hiếm, có năng suất, chất lượng cao bằng phương pháp vô tính và hữu tính, công nghệ tế bào. Từ đó góp phần bảo tồn và phát triển nhiều nguồn gen quý khỏi nguy cơ bị tuyệt chủng.

Khó nhất trong nhân giống, bảo tồn nguồn gen thực vật là các loài cây bản địa quý hiếm trên núi cao như: Thủy tùng, thông đỏ, thông 5 lá, đỉnh tùng, thông hai lá dẹt, hồng tùng, đa tử trà hương... Đây là những loài cây không có khả năng tái sinh ngoài môi trường tự nhiên hoặc tái sinh nhưng vô cùng hạn chế. Với sự kiên trì thử nghiệm bằng nhiều phương pháp khác nhau trong thời gian dài, đến nay Viện đã nghiên cứu nhân giống thành công một số loài cây thủy tùng, thông đỏ bằng phương pháp giâm hom, ghép. Đã có gần 2.000 cây thủy tùng và 5.000 cây thông đỏ được nhân giống thành công bằng phương pháp này; hơn 1.000 cây thông 5 lá, 1.000 cây đa tử trà hương được nhân giống thành công bằng phương pháp gieo hạt. Từ đó đã góp phần bảo tồn những loài cây bản địa quý hiếm của rừng Lâm Đồng.

Chỉ tính riêng 10 năm trở lại đây (2014 - 2024), Viện Khoa học Lâm nghiệp Nam Trung Bộ và Tây Nguyên đã phối hợp với các đơn vị trong và ngoài tỉnh thực hiện điều tra, khảo sát, xây dựng phương án bảo tồn, thu thập hạt giống, cây con, cành hom; xây dựng khu sưu tập, bảo tồn cho hàng chục loài cây rừng quý hiếm và có giá trị kinh tế trên địa bàn Lâm Đồng: Thông 5 lá, đỉnh tùng, thông đỏ, thủy tùng, đa tử trà hương, đỗ quyên lá nhọn. Thông qua kết quả đánh giá nguồn gen đang được bảo tồn, Viện đã xác định và tuyển chọn được nhiều loài cây quý hiếm triển vọng phục vụ trồng rừng gồm: Pơ mu, bách xanh núi đất, thông 5 lá, thủy tùng, đa tử trà hương, đỗ quyên lá nhọn.

Riêng cây đỗ quyên lá nhọn được TS.Lưu Thế Trung - chuyên gia kỹ thuật lâm sinh của Viện dành nhiều năm nghiên cứu tổng thể. Kết quả đã đánh giá được đặc điểm sinh học, đa dạng di truyền giữa các quần thể và các cá thể đỗ quyên lá nhọn; xác định được kỹ thuật nhân giống bằng hom và tiến hành trồng thử nghiệm thành công, đồng thời đề xuất các giải pháp bảo tồn nguồn gen loài Đỗ quyên lá nhọn tại Lâm Đồng.

Việc áp dụng khoa học công nghệ cao vào nhân giống, bảo tồn, phát triển nguồn gen thực vật quý hiếm còn được Viện mở rộng quan tâm đến những loài cây dược liệu hàm chứa dược tính cao như địa hoàng, tam thất, lan gấm. Các hoạt động nhân giống, chuyển giao công nghệ nhân giống, kỹ thuật trồng và chăm sóc đã góp phần chuyển biến nhận thức của cộng đồng trong bảo tồn đa dạng sinh học, tự sản xuất, không khai thác nguồn dược liệu trong tự nhiên tránh nguy cơ cạn kiệt.

Tuy nhiên, để bảo tồn nguồn gen bản địa, cần hạn chế việc trồng cây ngoại lai để hạn chế việc tác động đến đa dạng sinh học hiện có. Mở rộng việc trồng, chăm sóc, tạo môi trường sống cho các loài thực vật đặc hữu, tạo nơi sinh sống, kiếm ăn và quá trình sinh sản của các loài động vật quý hiếm, làm nơi sinh sôi các loài có nguy cơ tuyệt chủng.

TS.Lưu Thế Trung nhấn mạnh: Với sự đa dạng sinh học, rừng không chỉ mang lại lợi ích về kinh tế lâm nghiệp, mà còn là lợi thế tiềm năng rất lớn để phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng. Để bảo tồn nguồn gen, bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ hệ sinh thái rừng bền vững cần gắn với phát triển du lịch sinh thái. Qua đó vừa phát triển, bảo vệ rừng bền vững, vừa tạo công ăn việc làm cho người lao động, giảm thiểu khai thác rừng, hạn chế đến mức thấp nhất những tác động tiêu cực gây tác hại đến rừng; đồng thời thu hút du khách đến với rừng, nâng lên tình yêu thiên nhiên và trách nhiệm bảo vệ rừng. (Baolamdong.vn 02/10, Quỳnh Uyển)

[Về đầu trang
https://baolamdong.vn/khoa-hoc/202410/ung-dung-cong-nghe-chon-giong-vao-bao-ton-va-phat-trien-nguon-gen-cay-rung-1da3003/](https://baolamdong.vn/khoa-hoc/202410/ung-dung-cong-nghe-chon-giong-vao-bao-ton-va-phat-trien-nguon-gen-cay-rung-1da3003/)

Phú Yên ứng dụng công nghệ quản lý, bảo vệ rừng

Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú Yên đang ứng dụng những giải pháp công nghệ nhằm giúp cán bộ, nhân viên trong ngành hoàn thành nhiệm vụ.

Ông Huỳnh Xuân Quang, Phó Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm Phú Yên cho biết, toàn tỉnh có hơn 310.000ha rừng và đất lâm nghiệp. Trong đó, hơn 126.900ha rừng tự nhiên, hơn 110.000ha rừng trồng, hơn 20.100ha đất có rừng trồng chưa thành rừng và hơn 52.800ha đất chưa có rừng thuộc 3 loại rừng. Tuy nhiên phần lớn diện tích rừng trên địa bàn tỉnh nằm chủ yếu ở các khu vực đồi núi, vùng sâu, vùng xa, điều kiện đi lại khó khăn, trong khi lực lượng kiểm lâm, quản lý, bảo vệ rừng còn mỏng, chưa thể đáp ứng được nhiệm vụ đề ra, do đó việc ứng dụng khoa học công nghệ vào quản lý rừng được xem là một trong những giải pháp hiệu quả.

Theo ông Huỳnh Xuân Quang, hiện nay Chi cục Kiểm lâm và các Hạt kiểm lâm trực thuộc đang quản lý, sử dụng 8 flycam. Đây là loại thiết bị có thể bay xa và quan sát, theo dõi các vụ cháy rừng, phá rừng, lấn chiếm đất rừng; một số máy có thể xác định tọa độ, ghi hình nhiệt vào ban đêm; ngoài ra bản đồ hiện trạng rừng, ranh giới các loại rừng, các chỉ rừng được đưa vào điện thoại Smart phone để theo dõi kiểm tra diễn biến rừng. Từ đó, hỗ trợ đắc lực cho cán bộ, nhân viên kiểm lâm hoàn thành công tác quản lý và bảo vệ rừng.

Ngoài flycam, Phú Yên còn trang bị nhiều thiết bị cho các đơn vị kiểm lâm như máy GPS cầm tay, trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy rừng, sử dụng ảnh viễn thám trong theo dõi diễn biến tài nguyên rừng; sử dụng phần mềm theo dõi động vật hoang dã, theo dõi các điểm cháy từ ảnh vệ tinh; phần mềm cập nhật diễn biến rừng FRMS... giúp mang lại hiệu quả rất cao trong công việc. (Nongnghiep.vn 02/10, Kim Sơn; Nông nghiệp Việt Nam 02/10, tr8) [Về đầu trang](#)

<https://nongnghiep.vn/phu-yen-ung-dung-cong-nghe-quan-ly-bao-ve-rung-d401808.html>